

UBND THỊ XÃ KỶ ANH
TRƯỜNG TIỂU HỌC KỶ LIÊN

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

HÀ TỈNH – 2023

UBND THỊ XÃ KỲ ANH
TRƯỜNG TIỂU HỌC KỲ LIÊN

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Lê Minh Châu	Hiệu Trưởng	Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá	
2	Trần Đình Toàn	Phó hiệu trưởng	P.Chủ tịch Hội đồng/phụ trách Nhóm 5	
3	Nguyễn Thị Thủy	Thư ký HĐ	Nhóm thư ký Hội đồng tự đánh giá	
4	Nguyễn Thị Thanh Nhân	TTVP	Nhóm thư ký	
5	Phạm Thị Kim Oanh	Chi ủy	ủy viên HĐ, phụ trách TC1	
6	Lê Văn Tuấn	Chủ tịch Công đoàn	ủy viên HĐ, phụ trách TC2	
7	Trương Thị Trang	Tổ trưởng CM	ủy viên HĐ, phụ trách TC3	
8	Mai Thị Tâm	Tổ trưởng CM	ủy viên HĐ, phụ trách TC4	

9	Nguyễn Thị Mai Hương	Giáo viên	Thành viên Nhóm 3	
10	Trần Thị Bảo Thành	Bí thư đoàn	Thành viên nhóm 2	
11	Phạm Thị Tuyết	Tổ trưởng Chuyên môn	Thành viên Nhóm 5	
12	Lê Thị Hồng Phương	Kế toán	Thành viên	
13	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Tổng PT Đội	Phụ tiêu chí 3, tiêu chuẩn 5	
14	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Giáo viên	Thư ký Nhóm 4	

HÀ TỈNH – 2023

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	
Danh mục các chữ viết tắt (nếu có)	<u>5</u>
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	<u>6</u>
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	<u>9</u>
1. Số lớp học	<u>9</u>
2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường	<u>9</u>
3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	<u>11</u>
4. Học sinh	<u>11</u>
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	<u>14</u>
A. ĐẶT VẤN ĐỀ	<u>14</u>
B. TỰ ĐÁNH GIÁ	<u>16</u>
I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3	<u>16</u>
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	<u>16</u>
Mở đầu	<u>16</u>
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.	<u>16</u>
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác.	<u>20</u>
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.	<u>22</u>
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng.	<u>26</u>
Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học.	<u>29</u>
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản.	<u>31</u>
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên.	<u>34</u>
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục.	<u>37</u>
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.	<u>39</u>
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.	<u>40</u>
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 1</i>	<u>43</u>

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh	44
Mở đầu	44
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.	45
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên.	48
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên.	52
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh.	56
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 2</i>	59
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	60
Mở đầu	60
Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập.	60
Tiêu chí 3.2: Phòng học.	63
Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị.	66
Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước.	68
Tiêu chí 3.5: Thiết bị.	71
Tiêu chí 3.6: Thư viện.	74
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 3</i>	76
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	77
Mở đầu	77
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh.	77
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.	80
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 4</i>	83
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	84
Mở đầu	84
Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường.	84
Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.	87
Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác.	90
Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học.	93
Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục.	96
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 5</i>	98

II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4	<u>99</u>
<i>Mở đầu</i>	<u>99</u>
Tiêu chí 1	<u>99</u>
Tiêu chí 2	<u>101</u>
Tiêu chí 3	<u>102</u>
Tiêu chí 4	<u>103</u>
Tiêu chí 5	<u>104</u>
<i>Kết luận</i>	<u>Error!</u> <u>Bookma</u> <u>rk not</u> <u>defined.</u>
Phần III. KẾT LUẬN CHUNG	<u>105</u>
Phần IV. PHỤ LỤC	<u>108</u>

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Viết tắt	Chú thích
1	ATGT	An toàn giao thông
2	ATTP	An toàn thực phẩm
3	BCH	Ban chấp hành
4	BGDĐT	Bộ Giáo dục Đào tạo
5	BGH	Ban giám hiệu
6	CBGV, NV	Cán bộ giáo viên, nhân viên
7	CBQL	Cán bộ quản lý
8	CCVC	Công chức viên chức
9	CMHS	Cha mẹ học sinh
10	CSVC	Cơ sở vật chất
11	GD	Giáo dục
12	GDĐT	Giáo dục Đào tạo
13	GDTH	Giáo dục tiểu học

14	HNCCVC	Hội nghị công chức viên chức
15	HS	Học sinh
16	KH-TrTH	Kế hoạch trường tiểu học
17	LĐ	Lao động
18	LĐLĐ	Liên đoàn lao động
19	NĐ-CP	Nghị định _ Chính Phủ
20	PCCC	Phòng cháy chữa cháy
21	QĐ	Quyết định
22	SGDDĐT	Sở giáo Dục Đào tạo
23	TH	Tiểu học
24	TT	Thông tư
25	UBND	Ủy ban nhân dân
26	VBHN	Văn bản họp nhất

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đánh giá

(Đánh dấu (x) vào ô kết quả tương ứng Đạt hoặc Không đạt)

1.1 Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x

Tiêu chí 1.4		X	X	X
Tiêu chí 1.5		X	X	
Tiêu chí 1.6		X	X	X
Tiêu chí 1.7		X	X	
Tiêu chí 1.8		X	X	
Tiêu chí 1.9		X	X	
Tiêu chí 1.10		X	X	
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2		X	X	X
Tiêu chí 2.3		X	X	X
Tiêu chí 2.4		X	X	X
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		X	X	X
Tiêu chí 3.2		X	X	X
Tiêu chí 3.3		X	X	X
Tiêu chí 3.4		X	X	
Tiêu chí 3.5		X	X	X
Tiêu chí 3.6		X	X	X
Tiêu chuẩn 4				

Tiêu chí 4.1		X	X	X
Tiêu chí 4.2		X	X	X
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		X	X	
Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	X
Tiêu chí 5.4		X	X	X
Tiêu chí 5.5		X	X	X

Kết quả: Đạt mức 3.

1.2 Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
Điều 22			
Khoản 1		X	
Khoản 2		X	
Khoản 3		X	
Khoản 4		X	
Khoản 5		X	

Kết quả: Không đạt Mức 4.

2. Kết luận: Trường đạt mức 3

I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	21	23	24	24	27	
1	Phòng học	14	16	17	17	18	
a	Phòng kiên cố	12	14	15	15	16	
b	Phòng bán kiên cố	2	2	2	2	2	
c	Phòng tạm	0	0	0		0	
2	Phòng học bộ môn	4	4	4	4	5	
a	Phòng kiên cố	4	4	4	4	5	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0		0	
c	Phòng tạm	0	0	0		0	
3	Khối phục vụ học tập	3	3	3	3	3	
a	Phòng kiên cố	3	3	3	3	3	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0		0	
c	Phòng tạm	0	0	0		0	
II	Khối phòng hành chính - quản trị	5	5	5	5	5	
1	Phòng kiên cố	5	5	5	5	5	
2	Phòng bán kiên cố	0		0		0	
3	Phòng tạm	0		0		0	
III	Thư viện	1	1	1	1	1	
IV	Các công trình, khối phòng						

	chức năng khác						
	Cộng	27	29	30	30	33	

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1				1		
Phó hiệu trưởng	1				1		
Giáo viên	25	19		2	23		
Nhân viên	2	2			2		
Cộng	29	21	0	2	27	0	

b) Số liệu của 5 năm gần đây:

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023
1	Tổng số giáo viên	14	21	22	23	26
2	Tỷ lệ giáo viên/lớp	1	1.3	1.29	1.35	1.44
3	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	0	0.04	0.04	0.04	0.043
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên (nếu có)	3	3	6	10	12
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có)	0	2	2	3	3
...	Các số liệu khác (nếu có)					

4. Học sinh

a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học 2018 - 2019	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Ghi chú
----	---------	---------------------	---------------------	---------------------	---------------------	---------------------	---------

1	Tổng số học sinh	424	471	498	549	606	
	- Nữ	203	214	229	257	269	
	- Dân tộc thiểu số	0	0	0	0	1	
	- Khối lớp 1	121	112	102	124	153	
	- Khối lớp 2	101	108	112	108	120	
	- Khối lớp 3	81	95	108	115	111	
	- Khối lớp 4	67	83	94	109	114	
	- Khối lớp 5	54	66	82	93	108	
2	Tổng số tuyển mới	121	112	103	120	150	
3	Học 2 buổi/ngày	0	471	498	549	606	
4	Bán trú	0	0	0			
5	Nội trú	0	0	0			
6	Bình quân số học sinh/lớp học	30.3	29.4	29.3	32.2	33.7	
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	98.7	98.6	98	98.7	98.2	
	- Nữ	73	212	235	123	291	
	- Dân tộc thiểu số	0				1	
8	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh (nếu có)	4	12	36	12	45	
9	Tổng số học sinh giỏi quốc gia (nếu có)	0					
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	0	12	10	23	19	
	- Nữ	0	6	7	7	7	
	- Dân tộc thiểu số	0				1	
11	Tổng số học sinh	0	2	3	4	5	

	(trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt						
12	Các số liệu khác (nếu có)	0					

b) Công tác phổ cập giáo dục tiểu học và kết quả giáo dục (đối với tiểu học)

Số liệu	Năm học 2018 - 2019	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Ghi chú
Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ học sinh 6 tuổi vào lớp 1	100	100	100	100		
Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	100	100	100	100		
Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	100	100	100	99		
Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	0	0	0	1		
Các số liệu khác (nếu có)	0	0	0	0		

5) Các số liệu khác (nếu có).....

Phần II

TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường Tiểu học Kỳ Liên nằm dọc tuyến đường quốc lộ 1A, thuộc địa bàn tổ dân phố Lê Lợi, phường Kỳ Liên, Thị xã Kỳ Anh. Đối diện với khu Công nghiệp FORMOSA Hà Tĩnh. Khi mới thành lập, trường Tiểu học Kỳ Liên có tên gọi là trường PTCS Kỳ Long II, cấp 1 chỉ có 5 lớp với 5 giáo viên, cấp 2 có 3 lớp với 5 giáo viên do thầy giáo Lê Văn Nghị làm hiệu trưởng. Trong hai năm học 1986-1987 và 1987-1988, cơ sở vật chất của nhà trường vô cùng thiếu thốn, khó khăn về mọi mặt, chất lượng giáo dục của nhà trường trong những năm học này đạt ở mức trung bình của huyện. Từ những năm 1994 - 1995 trường đã có cơ sở riêng tại thôn Lê Lợi- xã Kỳ Liên. Từ đó đến nay trường không ngừng lớn mạnh về cả về số lượng và chất lượng. Trường đạt Trường Chuẩn Quốc gia Mức độ II năm 2008, tiếp tục giữ vững trường chuẩn quốc gia Mức độ II sau 5 năm và được công nhận lại vào năm 2014, nhiều năm liền đạt danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc. Năm học 2020-2021 trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến.

Các hoạt động giáo dục của nhà trường được tổ chức thực hiện theo chương trình hoạt động trọng tâm và bám sát chủ đề từng năm học. Hằng năm, chất lượng các hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua của trường được Phòng GD&ĐT và UBND thị xã Kỳ Anh đánh giá cao.

Nguồn lực tài chính của trường được huy động và thực hiện đảm bảo theo nguyên tắc tài chính và các quy định hiện hành; sử dụng nguồn thu đúng mục đích, tập trung vào các hoạt động giáo dục, phù hợp với nguyện vọng của học sinh, phụ huynh và nhân dân địa phương. Ngoài nguồn kinh phí được cấp từ ngân sách nhà nước, nhà trường đã phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh huy động được một nguồn kinh phí khá lớn từ nguồn đóng góp tự nguyện của phụ huynh, học sinh, nguồn hỗ trợ của các tổ chức trong và ngoài nhà trường phục vụ cho công tác giáo dục. Hiện nay cơ sở vật chất, các trang thiết bị dạy học được trang bị khang trang, đầy đủ phục vụ tốt cho công tác giáo dục và các hoạt động khác. Cảnh quan sư phạm được quy hoạch khá đẹp, bố trí sân chơi, bãi tập một cách hợp lý, khoa học. Các phòng làm việc, phòng học, phòng chức năng đảm bảo đầy đủ kiên cố. Thiết bị dạy học được bổ sung hàng năm phục vụ tốt theo yêu cầu của từng lớp, từng bộ môn, nhà trường có đầy đủ các thiết bị dạy học hiện đại như máy vi tính,

máy chiếu, phương tiện nghe nhìn và thiết bị dạy học khác đáp ứng yêu cầu giáo dục hiện nay, trường có Phòng Lap với đầy đủ các phương tiện để dạy học Tiếng Anh. Nhìn chung cơ sở vật chất, cảnh quan sư phạm của nhà trường luôn được nâng cấp, đổi mới ngày càng khang trang, từng bước hiện đại hóa.

Với mục tiêu đổi mới căn bản và toàn diện nhà trường theo đúng tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng - khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa và hội nhập Quốc tế”. Trong những năm qua, nhà trường luôn chú trọng công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

Từ những kết quả đạt được và thực tiễn về CSVC, trang thiết bị,... của nhà trường trong những năm học qua, thực hiện kế hoạch về công tác KĐCLGD của Sở GDĐT Hà Tĩnh và Phòng GDĐT thị xã Kỳ Anh trong năm học 2021-2022, căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; căn cứ hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông, sơ sở giáo dục thường xuyên của Sở GD&ĐT; căn cứ vào kế hoạch năm học 2021-2022 của nhà trường về công tác KĐCLGD, Trường Tiểu học Kỳ Liên đã thành lập Hội đồng tự đánh giá, chọn những CBGV có năng lực, có uy tín, có tinh thần trách nhiệm cao vào Hội đồng tự đánh giá công tác KĐCLGD.

Hội đồng tự đánh giá công tác KĐCLGD đã phân công thành các nhóm công tác và nhóm thư kí để thu thập minh chứng, xử lý và phân tích các minh chứng, rà soát đối chiếu các tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định đồng thời mô tả, phân tích kỹ hiện trạng của từng tiêu chí, đánh giá cụ thể về các mặt mạnh, các mặt đã đạt cũng như đánh giá một cách khách quan các mặt còn yếu, cần xem xét nguyên nhân do đâu để từ đó có sự thống nhất trong nhóm về đề xuất các kế hoạch nhằm cải tiến, khắc phục trong thời gian tới. Trong quá trình đánh giá các tổ chức tập thể, cá nhân liên quan có trách nhiệm phân tích cụ thể, cung cấp số liệu cho nhóm công tác,...

Từ kết quả đánh giá của các nhóm, Hội đồng tự đánh giá của nhà trường sẽ tiến hành tự xem xét, kiểm tra, đánh giá thực trạng về chất lượng, hiệu quả giáo dục, nhân lực, CSVC và tự đối chiếu so sánh với những tiêu chuẩn, tiêu chí mà Bộ

GD&ĐT quy định xem trường đã đạt hay chưa đạt, đạt ở mức độ nào, những tiêu chí hay tiêu chuẩn nào chưa đạt, nguyên nhân vì sao? Qua đó giúp nhà trường có kế hoạch, biện pháp bổ sung, cải tiến nhằm đạt được yêu cầu về chất lượng giáo dục. Bên cạnh đó tiếp tục làm tốt công tác tham mưu, kết hợp với các cấp quản lý giáo dục, các lực lượng giáo dục tại địa phương trong việc tạo điều kiện giúp nhà trường kịp thời khắc phục những tồn tại mang tính khách quan góp phần đưa chất lượng giáo dục của địa phương ngày một đi lên.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Mở đầu:

Trường Tiểu học Kỳ Liên có cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường và thực hiện tổ chức có hiệu quả và theo đúng Điều lệ trường Tiểu học. Có tổ chức chi bộ Đảng lãnh đạo nhiệm vụ chính trị, các đoàn thể và tổ chức xã hội phối hợp trong công tác giáo dục nhà trường. Năm học 2021-2022, Trường Tiểu học Kỳ Liên có 17 lớp, với 549 học sinh, được xếp là trường hạng II. Trường có cơ cấu tổ chức bộ máy đúng theo quy định; các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường được thành lập và hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học. Có đầy đủ các thành viên trong Ban giám hiệu, Hội đồng trường, Hội đồng Thi đua khen thưởng, Hội đồng tư vấn chuyên môn và các tổ chức: Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Liên đội TNTP HCM và Chi hội Chữ thập đỏ. Các tổ chuyên môn được thành lập theo quy định của Điều lệ và thực hiện chức năng, nhiệm vụ đúng thẩm quyền. Các tổ chức trong nhà trường luôn hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao, chủ động, sáng tạo trong công việc, đem lại hiệu quả cao, góp phần quan trọng trong sự phát triển của nhà trường.

Trong 5 năm qua, nhà trường luôn chấp hành nghiêm túc các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và cơ quan quản lý giáo dục các cấp. Công đoàn phối hợp chặt chẽ với Đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên để thực hiện tốt cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành đề ra. Nhà trường đã thực hiện đầy đủ các quy định về công tác tổ chức và quản lý trường học.

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

Mức 1:

a) Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Căn cứ vào Luật giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/06/2019, đặc điểm tình hình địa phương, tình hình thực tế của đơn vị, Trường Tiểu học Kỳ Liên xây dựng Đề án chiến lược phát triển nhà trường [H1-1.1-01]. Đề án phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục hiện nay và đã được thông qua thường trực Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND phường Kỳ Liên phê duyệt đưa vào Nghị quyết Đảng bộ phường về chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương [H1-1.1-04] [H1-1.1-05]. Ngoài các thành viên đại diện cho các cấp, các ngành ở trên thì đề án phát triển nhà trường còn được sự tham gia đóng góp ý kiến của đại diện hội CMHS nhằm định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường. Kế hoạch có sự điều chỉnh, bổ sung hàng năm để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo từng giai đoạn; Bên cạnh đó nhà trường chưa đăng tải công khai các tài liệu, văn bản,

hình ảnh... liên quan đến chiến lược phát triển nhà trường trên bảng tin của nhà trường[H1-1.1-06];

Chiến lược phát triển giai đoạn 2020 - 2025 của nhà trường đã được xác định bằng văn bản số 10/CLPTGD-TH ngày 10 tháng 01 năm 2020 và được Phòng GD&ĐT thị xã Kỳ Anh đồng ý và phê duyệt vào ngày 10/01/2020 Trường Tiểu học Kỳ Liên là đơn vị trung tâm của khu kinh tế Vũng Áng, có điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế. Giáo dục vươn tới tầm cao, phù hợp trong giai đoạn phát triển hiện nay [H1-1.1-01]. Phương hướng chiến lược nhà trường được xây dựng phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế của địa phương, đã được xác định bằng văn bản và được UBND Phường Kỳ Liên và Phòng GD-ĐT thị xã Kỳ Anh phê duyệt [H1-1.1-04];

Sau khi đề án phát triển nhà trường được phê duyệt, nhà trường đã gửi văn bản đến các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị thông qua trong các cuộc họp nhằm thảo luận đưa ra các biện pháp tối ưu để thực hiện đề án, đồng thời huy động mọi nguồn nhân lực, tài lực, vật lực để thực hiện đề án, niêm yết công khai tại bảng thông tin của nhà trường[H1-1.1-01]. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đã được công bố công khai trước toàn thể CB, GV, NV, HS, CMHS bằng hình thức đăng tải lên trang thông tin điện tử của nhà trường: <http://thkylien.thixakyanh.edu.vn>[H1-1.1-07] và niêm yết công khai trên bảng thông tin của nhà trường.

Mức 2:

Nhà trường đã thành lập các ban và tiểu ban chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện chiến lược trong từng năm học; phân công các thành viên trong từng hội đồng giám sát, đánh giá, hỗ trợ hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường của từng CB, GV, NV theo đúng lộ trình; giám sát việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, công tác đầu tư CSVC phục vụ việc dạy học. Qua đó, bổ sung những phát sinh đồng thời tìm giải pháp để khắc phục những nội dung chưa hoàn thành[H1-1.1-01] [H1-1.1-04] [H1-1.1-05] [H1-1.1-10][H1-1.1-11].

Mức 3:

Hàng năm, nhà trường tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, có điều chỉnh cho phù hợp với nhiệm vụ trọng tâm năm học, tình hình thực tế của nhà trường và địa phương[H1-1.1-01]. Đầu mỗi năm học, nhà trường đã tổ

chức Hội nghị viên chức, người lao động, Hội nghị Hội cha mẹ học sinh toàn trường. Các hội nghị đã tiến hành thảo luận, xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường. Từ đó, nhà trường đánh giá tính khả thi của kế hoạch đồng thời bổ sung những hạng mục cần thiết cho phù hợp với mục tiêu giáo dục phổ thông và nguồn lực hiện tại của nhà trường, của địa phương. Hiệu trưởng lập tờ trình gửi lãnh đạo UBND phường Kỳ Liên, UBND thị xã Kỳ Anh đề nghị điều chỉnh, bổ sung một số quy hoạch tổng thể khuôn viên nhà trường phù hợp tình hình thực tế hiện tại[H1-1.1-10].

2. Điểm mạnh

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường được xây dựng cụ thể, chi tiết, có tầm nhìn xa, phù hợp với xu thế và mục tiêu của CTGDPT được quy định tại Luật giáo dục, phù hợp với sự phát triển của giáo dục, tình hình kinh tế, xã hội của địa phương, tình hình thực tế nhà trường theo từng giai đoạn. Nhà trường đã có các giải pháp hợp lý để giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược, huy động mọi thành phần tham gia vào quá trình xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược. Việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương hướng chiến lược được thực hiện định kỳ và mang lại hiệu quả khá rõ nét. Năm học 2022-2023, nhà trường đã xây dựng “Kế hoạch xây dựng trường học hạnh phúc” và từng bước đưa vào áp dụng từ năm học này.

3. Điểm yếu

Trong kế hoạch phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển đang cần phải bổ sung một số nội dung hàng năm, một số nội dung trong chiến lược còn bị động khi thực hiện.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục rà soát, đánh giá, sửa đổi chiến lược phát triển GD phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội địa phương, chủ động giám sát việc thực hiện chiến lược GD dục một cách cụ thể hơn để đảm bảo chiến lược được thực hiện có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện cần dựa vào các văn bản chiến lược của các cấp để tham mưu quyết liệt và hiệu quả nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện, hạn chế thấp nhất việc điều chỉnh phương hướng chiến lược trong thời gian ngắn. Dự kiến trong năm học 2023 - 2024, nhà trường tham mưu với UBND thị xã Kỳ Anh hỗ trợ kinh phí xây dựng các hạng mục: làm sân bóng đá cỏ nhân tạo để hoàn thành mục tiêu chiến lược đã

đề ra. Tiếp tục xây dựng và phát triển mô hình Trường học hạnh phúc. Dự kiến đến năm học 2024-2025, trường sẽ đạt các tiêu chuẩn Trường học hạnh phúc.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác.

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định về việc kiện toàn hội đồng trường số 9020/QĐ - UBND ngày 20/10/2021 của UBND thị xã Kỳ Anh[H1-1.2-01]. Hàng năm, trường có ban hành quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng kỷ luật (khi có vi phạm); Hội đồng tuyển sinh lớp 1[H27-5.4-03]; Hội đồng nghiệm thu, bàn giao chất lượng; Hội đồng TĐG chất lượng giáo dục năm học;

Hội đồng trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều lệ Trường Tiểu học được ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT- Bộ GD&ĐT ngày 04/09/2020 của Bộ GD&ĐT. Hàng năm, Hội đồng trường có kế hoạch hoạt động chi tiết, quyết nghị về chiến lược, tầm nhìn, kế hoạch, mục tiêu phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học; quyết nghị về quy chế hoạt động của nhà trường để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động nhà trường[H1-1.2-03][H12-1.2-05]. Các hội đồng khác trong nhà trường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định như: Hội đồng thi đua khen thưởng giúp BGH đánh giá các phong trào thi đua, bình xét xếp

loại thi đua cuối năm, đề nghị danh sách khen thưởng đối với CB, GV, NV, HS nhà trường. Các hội đồng khác giúp BGH thực hiện các nhiệm vụ về chuyên môn được phân công theo từng thời điểm cụ thể [H15-1.2-04][H12-1.2-06];

Hàng tháng, hội đồng tổ chức họp định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng, chỉ ra ưu điểm, hạn chế trong quá trình triển khai; điều chỉnh, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với tình hình thực tế và đề ra kế hoạch hoạt động cho tháng tới. Cuối mỗi học kỳ và cuối mỗi năm học, các hội đồng có báo cáo sơ kết, tổng kết quá trình hoạt động của năm học[H12-1.2-05]. Hàng năm, các cơ quan có thẩm quyền về kiểm tra tất cả các hoạt động của nhà trường và có biên bản kiểm tra lưu tại hồ sơ [H15-1.2-04][H12-1.2-06].

Mức 2:

Các hội đồng làm việc tích cực, đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, được giáo viên đồng tình cao và phối hợp thực hiện có hiệu quả. Hội đồng tư vấn chuyên môn giúp cho đội ngũ CB, GV đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đồng thời xây dựng các kế hoạch tư vấn kịp thời nhằm góp phần giúp chất lượng giáo viên và học sinh được nâng lên rõ rệt[H12-1.2-05]. Cuối năm học Hội đồng thi đua khen thưởng làm việc kịp thời, dân chủ, lấy ý kiến từ các tổ chuyên môn để nhận xét, xếp loại thi đua một cách nghiêm túc, công bằng, khách quan[H12-1.2-06]. Trong năm học 2022 - 2023, trường có 3 GV đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở, 1 GV được UBND thị xã tặng giấy khen; 1 GV được Giám đốc Sở tặng giấy khen; 1 GV được Chủ tịch UBND Tỉnh tặng bằng khen có 4 GV đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã, cuộc thi IOE có 1 em đạt giải 3 khối 4 toàn tỉnh, có nhiều em đạt kết quả cao trong cuộc thi olympic Tiếng Anh. Đội tuyển TĐTT của trường cũng giành được kết quả cao tại Đại hội Điền kinh- thể thao học sinh phổ thông cấp thị xã đạt 1 giải vàng, 1 giải bạc, 3 giải đồng, 4 giải khuyến khích. Các sân chơi trí tuệ đạt nhiều giải cao: 3 huy chương vàng; 9 huy chương bạc; 15 huy chương đồng, 20 giải khuyến khích cụ thể: Sân chơi Vioedu cấp tỉnh đạt 3 giải bạc, 7 giải đồng, 10 giải khuyến khích, xếp thứ 2 thị xã. Sân chơi Trạng Nguyên TV cấp tỉnh: 3 giải bạc, 2 giải đồng, 3 giải khuyến khích, xếp thứ 3 thị xã. Toán Timo, Hkimo đạt 2 giải vàng, 1 giải bạc, 3 giải đồng. Thi cảm xúc thư viện đạt 1 giải ba. Các em là tấm gương, là động lực cho các học sinh trong trường noi theo. Các hoạt động của trường như: bóng đá, cờ vua, bóng bàn, môn Tiếng Anh có nhiều HS đăng ký tham gia luyện tập[H1-1.1-08][H1-1.1-11].

2. Điểm mạnh

Các hội đồng được thành lập theo đúng quy định Điều lệ Trường Tiểu học, hoạt động có hiệu quả, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ. Thành viên của Hội đồng trường và các hội đồng khác phát huy tốt vai trò trách nhiệm và hỗ trợ đắc lực cho hoạt động giáo dục trong nhà trường. Kết quả làm việc của các hội đồng được toàn thể GV, NV đồng tình, nhất trí cao. Định kỳ rà soát, đánh giá kịp thời, điều chỉnh theo từng năm học cho phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của nhà trường.

3. Điểm yếu

Các đồng chí trong hội đồng trường và các hội đồng khác đều kiêm nhiệm nên thời gian để tổ chức cho từng hội đồng sinh hoạt theo định kì chưa được nhiều. Nội dung sinh hoạt của Hội đồng trường chưa rõ nét.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục phát huy vai trò của các hội đồng trường trong việc định hướng chiến lược phát triển nhà trường. Tư vấn và phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên trong hội đồng trường để thực hiện tốt chức năng giám sát mọi hoạt động của nhà trường; đồng thời giảm thiểu một số chức danh kiêm nhiệm không cần thiết nhằm đảm bảo thời gian thực hiện chức năng, nhiệm vụ cho các thành viên hội đồng cốt cán. Chủ tịch Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động, các thành viên trong hội đồng phải tham gia tích cực vào việc xây dựng kế hoạch, tập trung trí tuệ, sắp xếp thời gian hợp lý để thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Lưu trữ hồ sơ, tư vấn giám sát đầy đủ theo định kì 5 năm gần đây. Các hội đồng tập trung chỉ đạo tốt công tác chuyên môn để nâng cao chất lượng mũi nhọn các môn văn hóa trong những năm học tiếp theo.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.

Mức 1:

- a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- b) Hoạt động theo quy định;

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường Tiểu học Liên có tổ chức Công đoàn với 31 Đoàn viên được cơ cấu, tổ chức theo quy định đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng. Ban chấp hành gồm 3 đồng chí: 1 đồng chí Chủ tịch, 1 đồng chí Phó Chủ tịch, 1 đồng chí ủy viên ban chấp hành. Ban chấp hành Công đoàn đã được Liên đoàn Lao động thị xã Kỳ Anh ra quyết định chuẩn y[H16-1.3-01] [H16-1.3-02]. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 15 đồng chí. Hoạt động của Chi đoàn tương đối mạnh, có nhiều phong trào nổi bật đóng góp nhiều thành tích cho nhà trường. Liên đội Trường Tiểu học Kỳ Liên là một tổ chức mạnh về số lượng và chất lượng với 615 đội viên và Sao nhi đồng, trong đó có 18 đội viên được bầu vào Ban chỉ huy Liên đội, trong đó 1 bạn Liên đội trưởng, 1 bạn Liên đội phó còn lại là thành viên của Ban chỉ huy Liên đội;

Tổ chức Công đoàn phối hợp với nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ, tổ chức các phong trào thi đua, cùng với nhà trường chăm lo và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn. Các hoạt động của Công đoàn đã được thể hiện rõ ở báo cáo Công đoàn hàng năm[H16-1.3-04]. Đoàn Thanh niên có kế hoạch theo tháng, kỳ và năm học dựa trên Nghị quyết của Chi bộ, kế hoạch của nhà trường và văn bản bản chỉ đạo

của các tổ chức Đoàn cấp trên[H40-1.3-05]. Liên đội xây dựng kế hoạch theo tuần, tháng, kỳ và năm học dựa trên kế hoạch của Chi bộ, Chi đoàn và của nhà trường[H11-4.2-03];

Hàng năm, các tổ chức Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đều tổ chức sơ kết, tổng kết để rà soát, đánh giá kết quả các hoạt động, nhìn nhận lại những việc đã làm được và rút kinh nghiệm những việc chưa làm được[H16-1.3-04][H40-1.3-05]. Mỗi tổ chức trong nhà trường sau khi rà soát, đánh giá đều có văn bản báo cáo tổng kết và phương hướng hoạt động cho tháng, kì tiếp theo.

Mức 2:

Chi bộ Đảng Trường Tiểu học Kỳ Liên có 27 đảng viên; cấp ủy Chi bộ có 3 thành viên do đồng chí Lê Minh Châu, Hiệu trưởng làm bí thư và được Đảng bộ phường Kỳ Liên chuẩn y[H7-1.3-06] [H7-1.3-07]. Chi bộ trường hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt định kỳ 1 lần/tháng và sinh hoạt chuyên đề theo chỉ đạo của Đảng bộ và Nghị quyết đã xây dựng. Năm 2017, 2018, 2019, Chi bộ được công nhận là Chi bộ trong sạch, vững mạnh;

Công đoàn đã phối hợp với nhà trường tổ chức thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua do ngành phát động; chăm lo đời sống cho CB, GV, NV, xây dựng được khối đoàn kết nội bộ và cùng tham gia quản lí nhà trường; động viên, thăm hỏi kịp thời các đoàn viên hoặc thân nhân đoàn viên gặp khó khăn, hoạn nạn giúp họ yên tâm công tác; thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động[H16-1.3-04]. Chi đoàn là nơi tập hợp lực lượng tuổi trẻ xung kích, năng động, sáng tạo là linh hồn trong các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, TDTT. Với những cố gắng nỗ lực, trong nhiều năm liên tục, Chi đoàn đã cùng với liên đội hoạt động sôi nổi, có nhiều cống hiến cho nhà trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện HS[H40-1.3-05].

Mức 3:

Trong 05 liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá Chi bộ trường Tiểu học luôn được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ đạo phối hợp sát sao với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường [H7-1.3-08] [H7-1.3-09];

Ngoài ra, các tổ chức trong nhà trường còn tham gia vào các công tác cộng đồng như: tham gia các hoạt động của địa phương; tham gia giao lưu văn hóa, văn

nghệ, TDTT tạo không khí vui tươi cho CB, GV, NV; tham gia tích cực trong phong trào chính trang đô thị. Nhờ sự chỉ đạo sát sao của các cấp nên hoạt động của các tổ chức trong nhà trường đạt hiệu quả khá cao. Công đoàn được công nhận đơn vị tiên tiến cấp thị năm 2018, 2019, 2020. Chi đoàn được Thị đoàn tặng Giấy khen năm 2022, Liên đội TNTP Hồ Chí Minh được Tỉnh đoàn tặng Bằng khen năm học 2018-2019 [H7-1.3-09] [H7-1.3-08].

2. Điểm mạnh

Chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ đã chú trọng việc cơ cấu nhân sự cho các tổ chức dựa trên cơ sở năng lực, phẩm chất đạo đức và lòng nhiệt tình của từng thành viên. Chi bộ nhiều năm liền đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Các tổ chức trong trường hoạt động theo đúng qui định và xây dựng kế hoạch hoạt động có sự hỗ trợ của nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đội ngũ đoàn viên trẻ, khỏe và năng động nên tham gia các hoạt động như văn hóa, văn nghệ, TDTT rất sôi nổi. Các tổ chức chính trị, xã hội, các đoàn thể và các hội đồng trong nhà trường đã tổ chức hoạt động theo đúng quy định, thể hiện tốt vai trò lãnh đạo; tư vấn cho Hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm và quyền hạn của mình.

3. Điểm yếu

Phần lớn các đồng chí CB, GV, NV phụ trách các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đều kiêm nhiệm thêm chức vụ nên thời gian dành cho các hoạt động quản lí các tổ chức, đoàn thể chưa được thường xuyên.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục phát huy những mặt mạnh mà các tổ chức đã đạt được, duy trì cơ cấu tổ chức và phát huy hiệu quả hoạt động của Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Liên đội để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Tiếp tục tham mưu, sắp xếp, bố trí công việc một cách khoa học nhất để tạo điều kiện cho các đồng chí phụ trách công tác kiêm nhiệm trong các tổ chức đoàn thể thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả. Đầu năm học, cô Tổng phụ trách đội cần tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng cho các anh chị phụ trách Sao hiệu nhiệm vụ để các em thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của mình.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng.

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường Tiểu học Kỳ Liên là trường Tiểu học hạng II theo quy định tại Thông tư số 35/2006/TTLT/BGDĐT-BNV ngày 23/8/2006. Ban giám hiệu nhà trường gồm có 2 đồng chí. Hiệu trưởng là đồng chí Lê Minh Châu được bổ nhiệm vào năm 2009 theo quyết định số 1886/QĐ-UBND ngày 26/01/2009. Năm 2019 được UBND thị xã Kỳ Anh điều chuyển về công tác tại trường Tiểu học Kỳ Liên [H2-1.4-01]. Phó Hiệu trưởng là đồng chí Trần Đình Toàn được Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh bổ nhiệm ngày 19 tháng 10 năm 2018 [H2-1.4-02] Ban giám hiệu là những đồng chí có năng lực quản lý, năng lực chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm trong quản lý, nhiệt tình trong công việc và được Hội đồng sư phạm tín nhiệm, đánh giá cao;

Năm học 2023 - 2024, cũng trên cơ sở tình hình thực tế về đội ngũ GV và số lớp, Hiệu trưởng đã ra quyết định thành lập 4 tổ chuyên môn. Tổ 1 có 5 thành viên

do đồng chí Phạm Thị Tuyết làm tổ trưởng. Tổ 2, 3 có 7 thành viên do đồng chí Nguyễn Thị Mai Hương làm tổ trưởng và đồng chí Nguyễn Đậu Hà My làm phó tổ trưởng. Tổ 4,5 có 7 thành viên do đồng chí Lê Văn Tuấn làm tổ trưởng và đồng chí Trần Thị Bảo Thành làm phó tổ trưởng. Tổ nghệ thuật do đồng chí Trương Thị Trang làm tổ trưởng. Các tổ chuyên môn đều có cơ cấu, tổ chức theo quy định tại Điều lệ Trường Tiểu học;

Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng xây dựng kế hoạch sát với chỉ đạo của nhà trường. Kế hoạch được thống nhất với các thành viên trong tổ, xin ý kiến chỉ đạo của BGH và các tổ chức liên quan rồi mới tổ chức thực hiện[H13-1.4-09]. Kế hoạch được lưu lại hàng năm. Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng đều có kế hoạch hoạt động chung theo tuần, tháng, học kỳ, năm học nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động GD[H13-1.4-08]. Tổ chuyên môn thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; kiểm tra đánh giá chất lượng, hiệu quả giảng dạy, GD; tổ văn phòng quản lý sử dụng sách, thiết bị theo kế hoạch của nhà trường; giúp HT thực hiện nhiệm vụ quản lý tài chính, tài sản trong nhà trường và hạch toán kế toán, thống kê theo chế độ quy định; tham gia đánh giá, xếp loại công chức, viên chức[H13-1.4-10].

Mức 2:

Xác định được công tác bồi dưỡng đội ngũ là nhiệm vụ quan trọng của tổ chuyên môn, hàng năm các tổ chuyên môn đã tổ chức cho các thành viên trong tổ đề xuất nhu cầu nội dung cần học tập, bồi dưỡng về kiến thức, phương pháp dạy học, sau đó lựa chọn những nội dung cần thiết để xây dựng kế hoạch, phân công người thực hiện báo cáo chuyên đề trong tổ[H13-1.4-09]. Bình quân mỗi năm mỗi tổ có ít nhất 1 chuyên đề được báo cáo và đưa vào áp dụng [H13-1.4-04] [H13-1.4-05] [H13-1.4-06];

Cuối mỗi tháng, cuối học kỳ, các tổ chuyên môn, bộ phận văn phòng tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ để trên cơ sở đó điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong thời gian tiếp theo. Tuy nhiên, do tính chất công việc khác nhau nên tổ văn phòng sinh hoạt chưa được đều đặn và chất lượng chưa cao. Cuối mỗi học kì, các tổ đều có báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá thi đua của các tổ viên trình lên Ban giám hiệu[H13-1.4-09] [H13-1.4-12] [H13-1.4-13] .

Mức 3:

Hàng năm, các tổ chuyên môn đều xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ dựa trên góp ý xây dựng của các thành viên trong tổ. Năm học 2023-2024, mỗi GV trong tổ xây dựng kế hoạch học dạy học và GD của bản thân. Tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch của GV xây dựng kế hoạch GD của tổ, qua đó tổ chức các chuyên đề một cách phù hợp, sát thực tế, tránh hình thức và đối phó[H13-1.4-09]. Nhờ thế, hoạt động của tổ chuyên môn có nhiều đóng góp trong việc nâng cao chất lượng của nhà trường. Với cách làm tương tự, tổ văn phòng đã xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ mình, hàng tháng có đánh giá, nhận xét công tác văn thư lưu trữ, công tác kế toán tài chính, công tác thư viện thiết bị, có kế hoạch bổ sung các hạng mục cần sửa chữa, thay thế, mua mới sách, thiết bị và các máy móc phục vụ dạy học[H13-1.4-08];

Tổ chuyên môn thực hiện có hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng GD. Chuyên đề “Lập kế hoạch bài học theo công văn 2345/Bộ GD & ĐT; chuyên đề “Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng chương trình GDPT 2018” của tổ 2,3; chuyên đề “Sử dụng hiệu quả hiệu trò chơi học tập” của tổ 1; chuyên đề “Sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực” của tổ 4,5; Tổ văn phòng chỉ có 2 thành viên nhưng khối lượng công việc nhiều nên các thành viên khá vất vả khi thực hiện nhiệm vụ[H13-1.4-04] [H13-1.4-05] [H13-1.4-06].

2. Điểm mạnh

Các tổ chuyên môn xây dựng đầy đủ kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần đảm bảo tính khả thi; tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo quy định. Hàng năm, các tổ chuyên môn tổ chức các sinh hoạt chuyên đề góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Nhờ đó, chất lượng HS ngày một nâng cao. Trong các giờ học, HS phát huy tốt các năng lực và phẩm chất của mình.

3. Điểm yếu

Việc cập nhật văn bản đi chưa đúng theo quy định, chưa lưu trữ đầy đủ văn bản đi. Tổ đặc thù sinh hoạt chuyên môn nhiều bộ môn nên các nội dung sinh hoạt chuyên môn theo đặc thù của các môn chưa được quan tâm nghiên cứu đầy đủ. Việc chia sẻ ý kiến thảo luận về nội dung, phương pháp dạy học các môn đặc thù còn gặp nhiều khó khăn. Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH chưa được nhiều.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Các tổ chuyên môn tiếp tục phát huy những mặt mạnh, tích cực đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn. Yêu cầu trong các buổi sinh hoạt, tất cả các thành viên đều phải có ý kiến đóng góp vào nội dung. Tổ văn phòng cần phối hợp và phân công nhiệm vụ cụ thể, bố trí thời gian sinh hoạt tổ hợp lý để nâng cao chất lượng hoạt động của tổ.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học.

Mức 1:

- a) Có đủ các khối lớp cấp tiểu học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

- a) Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp;
- b) Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;
- c) Tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Năm học 2022 - 2023, Trường Tiểu học Kỳ Liên có đủ các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5[H26-1.5-05]. Khối 1 có 5 lớp, khối 2 có 4 lớp, khối 3 có 3 lớp, khối 4 có 3 lớp, khối 5 có 3 lớp. Các lớp được gọi theo thứ tự A, B, C, D[H32-1.5-01];

Mỗi lớp đều có ban cán sự lớp, gồm 01 lớp trưởng, 02 lớp phó[H37-1.5-03]. Học sinh trong lớp được phân chia thành các tổ, có tổ trưởng và tổ phó điều hành hoạt động của các tổ[H31-1.5-02]. Hàng năm, trường đã huy động trẻ em khuyết tật trong độ tuổi học hòa nhập đến trường, tạo nên sự bình đẳng trong học tập cho trẻ em;

Các lớp học đều hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ. Học sinh được tham gia bầu cán sự lớp, xây dựng nội quy lớp học[H37-1.5-03]. Các em được đề xuất, bình xét các danh hiệu thi đua trong lớp. Ngoài ra, trong các hoạt động học tập, tính dân chủ được thể hiện trong việc HS được phản biện, thảo luận các ý kiến

để thống nhất nội dung học tập. Giáo viên tôn trọng ý kiến HS, tạo nhiều cơ hội để HS được bày tỏ ý kiến cá nhân... Đa số các lớp trong trường đều có ý thức tự quản tốt, thể hiện khi thực hiện các hoạt động tập thể ngoài sân trường, tự quản 15 phút đầu giờ và những khi không có mặt GV trong lớp. Việc bầu ban cán sự lớp, xây dựng nội quy, bình xét các danh hiệu thi đua trong lớp đều do các em bình chọn, đề xuất[H31-1.5-02].

Mức 2:

Phường Kỳ Liên là phường có diện tích tương đối rộng, những năm gần đây tốc độ tăng dân số tương đối nhanh. Chính vì vậy, trường đã có 18 lớp. Năm học 2022 - 2023, trường có tổng số học sinh là 606 em trên 5 khối[H26-1.5-05]. Khối 1 có 5 lớp gồm 153 học sinh, khối 2 có 4 lớp gồm 120 học sinh, khối 3 có 3 lớp gồm 111 học sinh, khối 4 có 3 lớp gồm 114 học sinh, khối 5 có 3 lớp 108 học sinh[H32-1.5-01];

Hàng năm, nhà trường được Phòng GD&ĐT phê duyệt số lượng lớp phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường nên mỗi lớp học có sĩ số HS đúng quy định với Điều lệ Trường Tiểu học. Sĩ số trung bình của HS là: 33,7 em/1 lớp[H26-1.5-05];

Các hoạt động dạy học và giáo dục trong lớp được tổ chức linh hoạt. Tùy theo từng nội dung bài học và hoạt động giáo dục, GV đã lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động phù hợp theo cặp đôi, nhóm, tổ hoặc cả lớp để HS tham gia tích cực, phát huy tối đa năng lực của HS. Bên cạnh đó vẫn còn một số HS chưa thật mạnh dạn, tự tin khi tham gia các hoạt động giáo dục... Nhà trường khuyến khích GV tổ chức cho HS được trải nghiệm ngoài phòng học nhằm giúp các em quan sát, ước lượng một cách thực tế hơn[H32-1.5-01] [H26-1.5-05].

2. Điểm mạnh

Trường có đủ các khối từ khối 1 đến khối 5 theo quy định, biên chế lớp hàng năm hợp lý. Các lớp được cơ cấu đúng theo Điều lệ Trường Tiểu học. Quy mô trường vừa đủ để nâng cao chất lượng, phù hợp với thực tế của địa bàn nơi trường đóng. Số HS biên chế trong 01 lớp đúng quy định, đảm bảo cho GV có điều kiện quan tâm đến tất cả các đối tượng HS, giúp HS phát huy được khả năng, sở trường của mình trong học tập và sinh hoạt. Các hoạt động dạy học và giáo dục được GV tổ chức linh hoạt, sáng tạo thúc đẩy HS tham gia tích cực, phát huy tối đa năng lực của HS, xây dựng được môi đoàn kết, yêu thương và chia sẻ trong HS.

3. Điểm yếu

Số học sinh khối 4,5 mỗi lớp 38 đến 39 em. Quá so với quy định 35 em một lớp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tham mưu UBND thị xã tăng biên chế lớp theo sỹ số học sinh, tuyển dụng giáo viên đảm bảo đủ tỷ lệ. Tiếp tục phát huy việc duy trì cơ cấu tổ chức lớp học, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, an toàn, thân thiện để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục toàn diện; xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực HS tạo cơ hội cho học rèn luyện các kỹ năng cá nhân như kỹ năng giao tiếp, hợp tác, kỹ năng giải quyết vấn đề và các năng lực đặc thù khác đáp ứng CT GDPT 2018. Các tổ chuyên môn cần thường xuyên tổ chức các chuyên đề về đổi mới các hình thức dạy học linh hoạt để GV học tập và rút kinh nghiệm.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

Mức 1:

- a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;
- b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;
- c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2:

- a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3:

Có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hệ thống hồ sơ của nhà trường được sắp xếp theo hình thức hồ sơ công việc. Hàng năm, Hiệu trưởng luôn chỉ đạo CB, GV, NV, các tổ chức, đoàn thể phụ trách các lĩnh vực trong nhà trường lập đầy đủ hồ sơ theo quy định của cấp trên. Bên cạnh đó, nhân viên văn thư thường xuyên mở sổ theo dõi, cập nhật kịp thời công văn đi và đến, lưu trữ đầy đủ các công văn đi, đến theo từng năm[H15-1.6-02] [H15-1.6-03]. Hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo tổ chức, đoàn thể, bộ phận, lĩnh vực nên thuận tiện cho việc quản lý, sử dụng, khai thác. Do vậy, trong năm qua, hồ sơ của nhà trường luôn được lưu trữ đầy đủ, đúng quy định của Luật Lưu trữ và Thông tư số 27/2016/TT-BGD&ĐT, ngày 30/12/2016 của Bộ GD&ĐT, quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành. Trường có phần mềm quản lý văn thư lưu trữ nên việc quản lý hồ sơ tương đối thuận lợi[H15-1.6-01];

Đầu mỗi năm học, nhà trường đều lập dự toán về các nguồn kinh phí được sử dụng, từ đó thực hiện việc thu chi một cách chính xác, hiệu quả, đảm bảo đúng quy định và được công khai trên Bảng công khai của nhà trường. Hàng năm, kế toán tham mưu cho HT lập dự toán ngân sách trình phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã Kỳ Anh phê duyệt. Vào đầu các năm học, căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, điều kiện kinh tế của địa phương và nhu cầu mua sắm, sửa CSVC trang thiết bị GD. Nhà trường xây dựng kế hoạch thu, chi kèm dự toán chi tiết cho tất cả các khoản thu từ HS, CMHS trình Phòng GD&ĐT phê duyệt; triển khai thu các khoản thu theo đúng các văn bản hướng dẫn của cấp trên và kế hoạch đã được phê duyệt của nhà trường. Cuối năm tài chính và cuối năm học, bộ phận tài chính tổ chức quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính trình phòng Tài chính - Kế hoạch phê duyệt; thực hiện tốt nội dung công khai tài chính, tài sản trước CB, GV, NV, CMHS theo quy định thông qua bảng niêm yết công khai của nhà trường. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và được bổ sung, điều chỉnh hàng năm cho phù hợp. Bên cạnh đó, Ban TTND thực hiện chức năng giám sát các hoạt động thu, chi tài chính và báo cáo kết quả giám sát trước Hội nghị viên chức, người lao động vào

đầu các năm học; Ban kiểm tra nội bộ tổ chức kiểm tra thực hiện các khoản thu đầu năm theo kế hoạch hoặc thực hiện theo chỉ đạo, yêu cầu của cấp trên;

Trường luôn chấp hành nghiêm túc, đúng quy định của Pháp luật và Bộ Tài chính về quản lý tài chính, tài sản[H8-1.6-05]. Về quản lý tài chính: mở đầy đủ các hồ sơ, sổ sách kế toán theo quy định; hàng năm đều lập dự toán ngân sách trên cấp và xây dựng kế hoạch thu, chi đối với các nguồn thu từ HS, CMHS theo nguyên tắc thu đủ bù chi và thu đúng nội dung, định mức; lập chứng từ thu chi rõ ràng; thực hiện công khai các khoản thu chi theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính về việc quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước. Về quản lý tài sản: hàng năm đều xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa CSVC, trang thiết bị GD; có quy chế sử dụng tài sản công; các tài sản do nhà trường mua sắm hoặc trên cấp, ủng hộ của các cá nhân, tổ chức đều được cập nhật vào sổ tài sản, lập biên bản bàn giao đầy đủ. Nhà trường tổ chức kiểm kê, thanh lý những tài sản hư hỏng. Công tác quản lý tài chính tài sản của nhà trường trong các năm qua luôn đảm bảo đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động GD [H8-1.6-05] .

Mức 2:

Nhà trường thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường; Hiệu trưởng đã phân công cho đồng chí Trần Đình Toàn - PHT quản lý phần mềm Vnedu, đồng chí Lê Văn Tuấn khai thác và sử dụng phần mềm CSDL, đồng chí Nguyễn Cẩm vân phụ trách trang Web của nhà trường, đồng chí Lê Thị Hồng Phương phụ trách phần mềm Quản lý công chức viên chức ePMIS, Phần mềm kế toán HCSN DAS 10.0, phần mềm quản lý tài sản Buca, phần mềm hồ sơ công việc, thiết bị; đồng chí Nguyễn Thị Thanh Nhân phụ trách phần mềm thư viện. CB, GV, NV luôn thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công trong việc quản lý, sử dụng ứng dụng CNTT vào quản lý hành chính và quản lý tài chính tài sản của nhà trường[H12-1.7-03][H15-1.6-01];

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá từ năm học 2018 – 2019 đến năm học 2022 - 2023, nhà trường luôn thực hiện tốt công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản, không có các hành vi vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán .

Mức 3:

Đầu năm, đơn vị lập kế hoạch về dự toán NSNN gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch để xây dựng dự toán ngân sách cấp trong năm. Vào đầu mỗi năm học, nhà trường có kế hoạch về huy động xã hội hóa từ CMHS gửi Thường trực HĐND phường và Phòng GD&ĐT xin chủ trương. Cuối năm, có báo cáo quyết toán các nguồn kinh phí, từ đó có kế hoạch cho những năm tiếp theo. Tuy nhiên việc thực hiện kế hoạch còn một số tồn tại như nội dung chưa thực hiện được theo lộ trình xây dựng CSVC do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh... đã ảnh hưởng đến quá trình sản xuất và đời sống của bà con nhân dân trên địa bàn phường Kỳ Liên nói riêng và của thị xã Kỳ Anh nói chung. Vì vậy việc huy động các nguồn lực để xây dựng CSVC theo đề án chiến lược chưa được kịp thời.

2. Điểm mạnh

Công tác quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường được thực hiện đầy đủ, đúng quy định. Hàng năm đều có kế hoạch kịp thời để huy động các nguồn kinh phí phục vụ hoạt động của nhà trường. Trong 3 năm liên nhà trường đều huy động được nguồn xã hội hóa từ CMHS mua tivi cho HS lớp 1 mỗi năm từ 3 đến 5 cái để phục vụ việc dạy và học theo TC GDPT 2018. Nhà trường đã ứng dụng CNTT và thực hiện tốt việc quản lý hành chính, tài sản thông qua việc sử dụng các phần mềm.

3. Điểm yếu

Nguồn kinh phí chưa được dồi dào nên việc mua sắm trang thiết bị chưa thật sự đầy đủ theo nhu cầu dạy học. Một số nội dung chưa thực hiện được theo lộ trình chiến lược phát triển.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tham mưu tốt với các cấp có thẩm quyền để xin thêm nguồn kinh phí phục vụ cho việc xây dựng và bổ sung CSVC đảm bảo tiến độ theo đề án chiến lược. Tiếp tục huy động nguồn xã hội hóa phục vụ sửa chữa, mua sắm trang thiết bị dạy học. Dự kiến năm học 2023 - 2024, nhà trường sẽ huy động CMHS mua thêm 4 tivi cho HS lớp 1.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, GV, NV theo quy định hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Trên cơ sở kế hoạch của nhà trường, các tổ chuyên môn đã cụ thể hóa thành kế hoạch năm, của tổ, chủ động xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn[H26-1.7-02]. Toàn thể GV tham gia đầy đủ, học tập nghiêm túc các lớp tập huấn do Phòng GD&ĐT tổ chức về các chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị của CBQL, GV, NV. Tất cả các GV được tham gia các chuyên đề liên trường, chuyên đề trong trường và các chuyên đề trong tổ;

Nhà trường có bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho CB, GV, NV được thông qua trong hội đồng để góp ý, đảm bảo tính dân chủ. Thành lập các tổ chuyên môn dựa vào số lớp; xét năng lực sư phạm, phẩm chất đạo đức và trình độ chuyên môn của GV để phân công nhiệm vụ cho GV, NV một cách hợp lý, tạo điều kiện để mỗi GV phát huy hết năng lực và sở trường của bản thân, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao [H12-1.7-03];

CBQL, GV, NV trong trường được đảm bảo đầy đủ các quyền theo quy định hiện hành[H12-1.7-04]. Tất cả CB, GV, NV của nhà trường được đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, được hưởng tiền lương, phụ cấp ưu đãi theo nghề, phụ cấp thâm niên và phụ cấp khác theo quy định của nhà nước; được hưởng mọi quyền lợi về vật chất, tinh thần và được chăm sóc, bảo vệ sức

khỏe theo chế độ, chính sách quy định đối với nhà giáo; được bảo vệ nhân phẩm, danh dự; được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật [H12-1.7-06].

Mức 2:

Nhà trường đã có nhiều biện pháp, hình thức để bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ như: Tổ chức thi GV dạy giỏi cấp trường; tổ chức hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cấp cụm theo hướng nghiên cứu bài học, dạy thể nghiệm... CB, GV, NV tham dự đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn, thay sách do Phòng, Sở GD&ĐT tổ chức để học tập, tích lũy kinh nghiệm. Hàng tháng, hàng kỳ và cuối năm học, nhà trường đều có nhận xét, đánh giá về hiệu quả công việc, đưa ra các giải pháp nhằm phát huy hết năng lực cũng như khắc phục những tồn tại, hạn chế của mỗi cá nhân nhằm xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng GD của nhà trường. Tuy nhiên hiện nay, trường chưa có GV giỏi cấp Tỉnh. Một số GV chưa thực sự đầu tư, lo lắng trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, GV đa số còn trẻ, thiếu kinh nghiệm, phương pháp dạy học còn hạn chế.

2. Điểm mạnh

Nhà trường luôn thực hiện tốt việc quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên theo quy định. Việc phân công bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên kịp thời, đúng với trình độ chuyên môn, sở trường và năng lực của mỗi người. Các chế độ của giáo viên được thực hiện kịp thời và đúng theo quy định của pháp luật. Nhà trường đã có các biện pháp cụ thể để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

3. Điểm yếu

Một số cán bộ, giáo viên, nhân viên còn kiêm nhiệm nhiều vị trí nên hiệu quả công việc chưa đảm bảo về thời gian, chất lượng.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ban giám hiệu nhà trường làm tốt công tác chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện có hiệu quả chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao năng lực của giáo viên, nhân viên để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao. Khuyến khích, động viên tạo điều kiện để giáo viên, nhân viên tự nâng cao trình độ tay nghề, tinh thần, trách nhiệm góp phần thúc đẩy hoạt động chuyên môn của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục.

Mức 1:

- a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;
- b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;
- c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ GD&ĐT, các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hà Tĩnh, Phòng GD&ĐT thị xã Kỳ Anh, BGH nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động GD của đơn vị trong từng năm học. Nội dung kế hoạch phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hóa của địa phương cũng như nhà trường, nâng cao chất lượng GD trong các hoạt động ngoại khóa. Kế hoạch đã xác định rõ mục tiêu “Ổn định và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục”. Kế hoạch GD được Phòng GD&ĐT phê duyệt và HT ban hành để các tổ chức căn cứ xây dựng kế hoạch và thực hiện ;

Kế hoạch GD của nhà trường được thực hiện đầy đủ, kịp thời, được đánh giá kết quả thực hiện qua các tuần, tháng để kịp thời bổ sung và khắc phục những hạn chế, vướng mắc trong khi thực hiện, phân công GV phụ trách kiểm tra, rà soát việc thực hiện kế hoạch[H9-1.8-06] [H12-1.8-07] [H25-1.8-01] [H25-1.8-05];

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, hàng tuần, hàng tháng, các tổ chuyên môn, BGH nhà trường đã tổ chức rà soát, đánh giá lại các hoạt động giáo dục trong nhà trường, kịp thời bổ sung, điều chỉnh theo Công văn 2345/BGDĐT-GDTH về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch GD của nhà trường cấp Tiểu học ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT. Nhà trường cũng điều chỉnh nội dung, chương trình dạy học phù hợp đặc điểm, tình hình thực tế địa phương. Bộ phận chuyên môn đã chỉ đạo GV văn hóa cũng như GV đặc thù thực hiện nghiêm túc kế hoạch điều

chỉnh nội dung chương trình khối lớp như đã thống nhất từ đầu năm học. GV thực hiện kế hoạch GD theo khung chương trình của tổ chuyên môn để hoàn thành chương trình đúng tiến độ [H25-1.8-01] [H12-1.8-07] [H26-1.8-04] [H12-1.8-03].

Mức 2:

Để đạt được mục tiêu kế hoạch năm học đã đề ra, BGH nhà trường thường xuyên có phương án chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện một cách nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả và triển khai nhiều giải pháp như: Thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học, lập kế hoạch kiểm tra nội bộ và thường xuyên theo dõi các kết quả thực hiện, đồng thời chỉ ra các mặt hạn chế để cho cá nhân từng GV đúc rút kinh nghiệm nhằm làm tốt hơn nữa công tác dạy học. Hằng năm, bộ phận chuyên môn lập kế hoạch chuyên đề cho các tổ đồng thời tổ chức tốt các đợt học bồi dưỡng thường xuyên, các chuyên đề về việc đổi mới sách giáo khoa. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học, nhà trường thường xuyên tổ chức các cuộc kiểm tra đánh giá hiệu quả cũng như chỉ ra các vấn đề tồn tại cần sửa chữa, các nội dung cần học tập trong thời gian tới nhằm đạt kết quả cao trong công tác dạy học nâng cao chất lượng, đạo đức HS. Qua các đợt thanh, kiểm tra của Phòng GDĐT, trường được đánh giá cao về công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá các hoạt động GD [H12-1.8-07].

2. Điểm mạnh

Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng cụ thể, khoa học, phù hợp với tình hình thực tế và có tính khả thi cao. Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đã có tác dụng phát huy năng lực của giáo viên, nâng cao hiệu quả giáo dục và được cơ quan quản lý cấp trên đánh giá cao.

3. Điểm yếu

Một số kế hoạch giáo dục thực hiện việc rà soát, điều chỉnh, đánh giá chưa kịp thời.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong những năm học tới, Ban giám hiệu nhà trường tiếp tục phát huy năng lực quản lý các hoạt động giáo dục, tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học, chỉ đạo sát sao công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức dạy thêm, học thêm có hiệu quả hơn. Tiếp tục đáp ứng yêu cầu dạy học chương trình phổ thông 2018 và nâng cao chất lượng đại trà, phát huy

chất lượng mũi nhọn, nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả giáo dục toàn diện của nhà trường. Chuyên môn chỉ đạo các tổ chuyên môn cập nhật thông tin kịp thời, chỉ đạo các tổ mạnh dạn, tích cực, tự chủ hơn nữa trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục hàng năm.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hàng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hàng năm, nhà trường tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động đầu năm. Sau khi nghe báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước, phương hướng nhiệm vụ trong năm học tiếp theo, CB, GV, NV được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến trong việc xây dựng nhiệm vụ, mục tiêu phấn đấu và các giải pháp có liên quan nhằm hoàn thiện bản kế hoạch. Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường được đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả. Tuy nhiên, một số GV chưa mạnh dạn trình bày quan điểm, ý kiến của mình trong các hội nghị, cuộc họp ;

Nhà trường xây dựng kế hoạch thể hiện qua các hồ sơ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nhờ phát huy tinh thần dân chủ trong nhà trường mà trong những năm qua nhà trường không có trường hợp phải giải quyết khiếu nại, tố cáo và đơn thư vượt cấp ;

Công đoàn, TTND có các báo cáo sơ kết, tổng kết các hoạt động thực hiện quy chế dân chủ cơ sở lên các cấp quản lý giáo dục cuối mỗi học kỳ. Từ đó công đoàn, TTND đề ra những biện pháp cải tiến hằng năm.

Mức 2:

Hàng năm nhà trường đã đề ra các biện pháp, cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch. Nhà trường tổ chức để CB, GV, NV giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra sau đây: Thông qua hoạt động của Ban TTND, thông qua kiểm điểm công tác tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp, thông qua Hội nghị viên chức, người lao động của nhà trường .

2. Điểm mạnh

Trường Tiểu học Kỳ Liên thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở. CB, GV, NV đều tích cực tham gia đóng góp ý để xây dựng kế hoạch và các nội quy, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường. Có các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

3. Điểm yếu

Một số cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các buổi họp, hội nghị chưa thực sự có nhiều ý kiến góp ý, còn ngại tham gia thảo luận, chưa chú trọng trong việc thực hiện quy chế dân chủ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tạo môi trường làm việc thân thiện, cởi mở; Giúp mỗi thành viên nhận thức đúng đắn, có trách nhiệm trong việc đóng góp ý kiến; Tạo cơ hội để mọi người được bày tỏ ý kiến.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội

và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Vào đầu năm học, Chi bộ nhà trường đề ra Nghị quyết lãnh đạo thực hiện phong trào xây dựng mô hình trường học an toàn về an ninh trật tự. Nhà trường lập kế hoạch phối hợp với Công an phường trong công tác đảm bảo an ninh trật tự và phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học. Ngoài ra, nhà trường còn phối hợp với các lực lượng PCCC tổ chức tập huấn triển khai công tác PCCC cho toàn thể CB, GV, NV trong đơn vị, tổ chức ký cam kết thực hiện quy định đảm bảo an ninh trật tự trong dịp Tết Nguyên Đán. Thành lập hồ sơ Quản lý công tác PCCC và giao nhiệm vụ người theo dõi ghi chép đầy đủ, kịp thời. Đầu năm học, Hiệu trưởng ra quyết định kiện toàn lại ban chỉ đạo phòng chống lụt bão trong năm học; Nhà trường cũng đã phối hợp với Trạm y tế phường kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh, cho các em uống thuốc tẩy giun và tuyên truyền cách phòng chống dịch bệnh... Liên đội tổ chức các bài tuyên truyền về phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước... Thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong đơn vị[H17-1.10-02] [H17-1.10-03];

Có hộp thư góp ý để CB, GV, NV, PH, HS kịp thời phản ánh, góp ý những vấn đề cần đề xuất. Trường có nhân viên bảo vệ trực 24/24 giờ đảm bảo nắm bắt thông tin liên lạc để xử lý kịp thời những sự cố xảy ra trong trường. Có số điện thoại đường dây nóng trung tâm PCCC của công an thị xã Kỳ Anh theo số 114 hoặc hotline của trường[H17-1.10-05] [H17-1.10-06];

Xây dựng môi trường học tập và GD lành mạnh chính vì vậy HS được học tập bình đẳng như nhau, không có biểu hiện kỳ thị, vi phạm về giới tính, bạo lực trong nhà trường[H17-1.10-03] [H17-1.10-02].

Mức 2:

Phối hợp với Công an phường tuyên truyền, ký cam kết và bảo đảm an ninh trật tự đến tận từng GV và HS[H17-1.10-02]. Phổ biến kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, PCCN: Tổ chức cho CB, GV, NV và HS ký cam kết về ATGT, PCCN, không tàng trữ, vận chuyển, sử dụng các chất gây nổ, pháo nổ, đèn trời; Tuyên truyền mọi người tích cực phòng chống dịch bệnh, thường xuyên kiểm tra sức khỏe định kỳ cho HS, cho HS uống thuốc tẩy giun và tiêm phòng Covid-19 theo nguyện vọng của phụ huynh; Liên đội tổ chức buổi tuyên truyền phòng, chống tai nạn thương tích đuối nước học đường và ATGT cho toàn thể HS[H17-1.10-03] [H22-1.10-04];

Nhằm tạo ra môi trường GD lành mạnh cho CB, GV, NV và HS, nhà trường đặc biệt chú ý các biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự, an toàn trường học. Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch, kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự. Khi phát hiện học sinh có biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự, nhà trường đã liên hệ với GV chủ nhiệm nhắc nhở, giáo dục, phối hợp với phụ huynh để kịp thời ngăn chặn Bên cạnh đó, Liên đội cũng tổ chức hoạt động tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường vào tiết hoạt động trải nghiệm đầu tuần, tuyên truyền về tác hại của thuốc lá điện tử, pháo tự chế và vật liệu dễ cháy nổ. Mặc dù nhà trường đã tích cực tuyên truyền nhưng vẫn còn tình trạng học sinh không chấp hành các quy định về Luật Giao thông, nội quy trường học[H22-1.10-04] .

2. Điểm mạnh

Nhà trường có phương án đảm bảo an ninh trật tự; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống

bạo lực phù hợp với thực tế và được cấp trên đánh giá cao. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh với nhiều hình thức đa dạng, sinh động, phù hợp với lứa tuổi nên mang lại hiệu quả cao.

3. Điểm yếu

Một số học sinh khi ngồi lên xe gắn máy, xe máy điện tham gia giao thông ngoài nhà trường chưa thực hiện nghiêm việc đội mũ bảo hiểm.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, GVCN lớp, Hội cha mẹ học sinh phải tích cực vào cuộc tuyên truyền giáo dục, kiểm tra, nhắc nhở học sinh phải thường xuyên có ý thức khi tham gia giao thông phải đội mũ bảo hiểm đúng qui định. Nhà trường tiếp tục giữ vững an ninh, an toàn trong trường học; tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cho học sinh hiểu đúng và rõ nhiệm vụ của bản thân trong việc đảm bảo an ninh trật tự; ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường, tạo ra nhiều sân chơi bổ ích giúp phát triển thể chất và tâm hồn cho học sinh; phối hợp chặt chẽ với gia đình, công an địa phương, Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh để giữ vững an ninh trật tự, an toàn trường học.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Kết luận về Tiêu chuẩn 1:

Trường Tiểu học Kỳ Liên có cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường đảm bảo đúng theo Điều lệ Trường Tiểu học, các thành viên và tổ chức trong trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ đúng quy định. Các tổ chuyên môn phát huy tốt khả năng và hoạt động đạt hiệu quả cao, hồ sơ phản ánh các hoạt động đầy đủ, khoa học, thể hiện được việc triển khai nhiệm vụ của từng bộ phận. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, Chi hội CTĐ,... phát huy tốt vai trò, hỗ trợ đắc lực cho hoạt động giáo dục trong nhà trường. Cơ cấu số lớp, số học sinh đảm bảo quy định, biên chế lớp đúng theo Điều lệ trường Tiểu học. Trường đặt ở vị trí trung tâm của phường thuận lợi cho việc đưa đón học sinh.

Hệ thống hồ sơ quản lý tài chính, tài sản đầy đủ, các thông tin cập nhật chính xác, thực hiện công tác thu, chi, quyết toán theo đúng luật ngân sách nhà nước. Trong năm học 2020-2021, 2021-2022, trường tập trung đổi mới công tác quản lý, quản lý công văn đến, công văn đi trên phần mềm hồ sơ công việc, tạo tính hiệu quả và khoa học. Tuy nhiên, nhà trường tự nhận thấy vẫn còn một số tồn

tại hạn chế đó là: Việc thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa” đôi lúc còn chậm, chưa đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu mà chiến lược đã đề ra. Các đồng chí trong Hội đồng trường và các hội đồng khác đều kiêm nhiệm nên thời gian để tổ chức cho từng hội đồng sinh hoạt theo định kì chưa được nhiều.

Nhà trường chưa thành lập Chi hội khuyến học nên việc huy động quỹ cho công tác khuyến học, khuyến tài còn gặp nhiều khó khăn. Số lượng nhân viên làm công tác văn phòng trong biên chế còn ít, nên hoạt động của tổ văn phòng gặp nhiều khó khăn, sinh hoạt tổ và hồ sơ tổ chưa đầy đủ, kịp thời. Một vài giáo viên đã có tuổi nên chưa linh hoạt, sáng tạo trong việc thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

Trong thời gian tới, nhà trường sẽ tập trung thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng tiêu chí như đã trình bày trong báo cáo đề công tác tổ chức và quản lí ngày càng hiệu quả.

+ Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 10

+ Số tiêu chí đạt: (MĐ1: 10, MĐ2: 10, MĐ3: 4)

+ Số tiêu chí không đạt: 0

+ **Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 10**

+ **Số tiêu chí đạt: (MĐ1: 10, MĐ2: 10, MĐ3: 4)**

+ **Số tiêu chí không đạt: 0**

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Mở đầu:

Trường Tiểu học Kỳ Liên có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ theo quy định. Trong những năm qua, đội ngũ cán bộ quản lý, GV và NV nhà trường có đủ mọi điều kiện và năng lực để triển khai tốt các hoạt động giáo dục. Các đồng chí trong BGH đều có trình độ đại học, có năng lực quản lí chỉ đạo, có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy. Đó là điều kiện thuận lợi cho việc chỉ đạo công tác chuyên môn. Số lượng GV, NV của trường đảm bảo yêu cầu quy định, được đào tạo chuyên môn phù hợp với công tác được giao. Công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ GV trong trường được thực hiện khá tốt cộng với tinh thần đoàn kết cộng đồng trách nhiệm, nhiệt tình giúp đỡ, hỗ trợ nhau trong

cuộc sống cũng như trong công tác đã thúc đẩy hoạt động giáo dục của nhà trường ngày một nâng cao góp phần tạo nên thành tích trong các đợt thi giáo viên giỏi, học sinh giỏi các cấp. 100% HS của nhà trường đáp ứng yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường tiểu học, được học 2 buổi/ngày. Hầu hết HS đều chăm ngoan, có ý thức học tập, chất lượng HS hằng năm đều được xếp vào tốp đầu của thị xã. Hằng năm, nhà trường đều có học sinh đạt giải cao trong các hội thi, giao lưu cấp thị xã. CB, GV, NV và HS được đảm bảo tốt mọi quyền lợi, chế độ chính sách. Nhà trường đã xây dựng được tập thể sư phạm đoàn kết, tạo dựng được môi trường giáo dục thân thiện, làm việc có kỉ cương, nề nếp, đạt hiệu quả cao trong mọi hoạt động giáo dục.

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Cán bộ quản lý nhà trường đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu theo quy định tại Điều lệ Trường tiểu học (Điều 20, 21) ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ Trường tiểu học và Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 ban hành quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông đảm bảo thực hiện chương trình giáo

dục và tổ chức các hoạt động giáo dục. Nhà trường có 1 hiệu trưởng và 1 phó hiệu trưởng đạt các yêu cầu theo quy định. Ông Lê Minh Châu – hiệu trưởng nhà trường có trình độ Đại học chuyên ngành Quản lý Giáo dục, có thời gian công tác trong ngành là 26 năm (5 năm dạy học và 21 năm làm quản lý). Đến tháng 11/2019, ông Lê Minh Châu được điều chuyển đến giữ chức vụ hiệu trưởng trường Tiểu học Kỳ Liên. Hiệu trưởng nhiều năm liên tiếp đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở: năm học 2017 – 2018 được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen. Năm học 2020-2021, 2021- 2022, được Chủ tịch UBND thị xã tặng Giấy khen có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học; được Ban chấp hành Đảng bộ Phường Kỳ Liên tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng năm 2020, 2021. Ông Trần Đình Toàn - Phó hiệu trưởng nhà trường, có trình độ Đại học chuyên ngành Giáo dục tiểu học, có thời gian công tác trong ngành hơn 24 năm (15 năm dạy học và hơn 8 năm làm quản lý). Từ tháng 12/2015 đến nay, ông Trần Đình Toàn được bổ nhiệm làm phó hiệu trưởng tại trường Tiểu học Kỳ Liên. Phó hiệu trưởng luôn sát sao chỉ đạo đội ngũ giáo viên làm tốt công tác chuyên môn, nắm bắt các phương pháp dạy học mới, tích cực ứng dụng CNTT vào hoạt động giảng dạy và quản lý giáo dục. Năm 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019 đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở. Năm học 2018-2019 được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học. Hiện nay đang học Cao học về quản lý giáo dục[H4-2.1-03][H4-2.1-04][H2-2.1-02][H2-2.1-01][H3-2.1-05][H12-1.7-04];

Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng có năng lực quản lý tốt, năng lực chuyên môn giỏi, có đủ sức khỏe đảm bảo công tác, có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp chuẩn mực. Hàng năm, đánh giá Chuẩn hiệu trưởng theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 07 năm 2018 của Bộ GD&ĐT đều đạt loại khá trở lên[H2-2.1-01][H2-2.1-02][H4-2.1-03][H4-2.1-04][H3-2.1-05];

Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng nhà trường đều tốt nghiệp Đại học sư phạm chuyên ngành GDTH, tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn và nghiệp vụ, lớp Quản lý giáo dục và đều đạt kết quả loại khá trở lên[H12-1.7-06][H4-2.1-07].

Mức 2:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng được tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và lãnh đạo đánh giá ở mức tốt

theo Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường Tiểu học. Trong vai trò lãnh đạo của mình, hoàn thành tốt vai trò, nhiệm vụ của người lãnh đạo nên kết quả đánh giá hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đạt loại tốt trở lên. Cụ thể: Từ năm học 2017-2018 đến năm học 2022-2023 hiệu trưởng và phó hiệu trưởng được sự tín nhiệm cao của tập thể sư phạm nhà trường, hằng năm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được đánh giá xếp loại Tốt theo quy định Chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học[H2-2.1-01][H2-2.1-02][H12-1.7-04][H6-2.1-06][H3-2.1-05];

Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị và được bồi dưỡng chính trị hằng năm, được tập huấn về lý luận chính trị theo quy định. Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng luôn luôn gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các hoạt động chính trị - xã hội; có thái độ nhiệt tình, hăng say trong công việc, luôn công tâm đối với giáo viên, nhân viên và học sinh. Vì vậy, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng luôn được giáo viên, nhân viên trong nhà trường yêu mến và tín nhiệm cao[H4-2.1-04][H4-2.1-03][H4-2.1-07].

Mức 3:

Trong 05 liên tiếp từ 2018 - 2019 đến năm 2022-2023 hiệu trưởng và phó hiệu trưởng luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, chủ động sáng tạo trong việc quản lý giáo dục, đặc biệt tìm ra những biện pháp mới nhằm cải tiến chất lượng dạy học và không ngừng tìm tòi, học hỏi công nghệ thông tin để đưa vào việc quản lý và dạy học theo kịp với xu thế của thời đại. Hơn thế nữa, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng luôn được các cấp trên đánh giá cao về vai trò lãnh đạo trong nhà trường. Trong những năm liên tiếp hiệu trưởng luôn được đánh giá xếp loại tốt, đặc biệt trong 5 năm liên tiếp được xếp loại xuất sắc, nhiều năm liên tiếp đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, có những công trình nghiên cứu khoa học đạt bậc 4 của tỉnh, năm học 2017-2018 hiệu trưởng được nhận bằng khen của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Phó Hiệu trưởng được nhận bằng khen của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2018-2019[H2-2.1-01][H2-2.1-02][H6-2.1-06][H12-1.7-04].

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng có số năm dạy học khá lâu nên có kinh nghiệm trong việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên và có năng lực trong công tác tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, được tập thể sư phạm nhà trường tín nhiệm và Phòng GD&ĐT đánh giá cao. Hiệu trưởng thường

xuyên tham mưu với UBND thị xã, UBND phường tu bổ, sửa chữa, xây dựng mới các công trình CSVC trường học, đảm bảo việc dạy và học, phối hợp với các cấp chính quyền, hội CMHS làm tốt công tác xã hội hóa. Quản lý và phát huy tốt đội ngũ cốt cán, đội ngũ giáo viên trong việc đẩy mạnh công tác nâng cao chất lượng mũi nhọn và các phong trào. Trong những năm liên tiếp hiệu trưởng luôn được đánh giá xếp loại tốt, đặc biệt trong 5 năm liên tiếp được xếp loại xuất sắc, nhiều năm liên tiếp đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, có những công trình nghiên cứu khoa học đạt bậc 4 của tỉnh, năm học 2017- 2018 hiệu trưởng được nhận bằng khen của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Phó hiệu trưởng luôn sát sao chỉ đạo đội ngũ giáo viên làm tốt công tác chuyên môn, hàng năm đạt được nhiều thành tích cao trong các cuộc thi giáo viên và học sinh giỏi các cấp, nắm bắt tốt các phương pháp dạy học mới, tích cực ứng dụng CNTT vào hoạt động giảng dạy và quản lý giáo dục. Phó Hiệu trưởng được nhận bằng khen của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2018 – 2019.

3. Điểm yếu

Năng lực sử dụng Tiếng Anh của cán bộ quản lý còn hạn chế nên việc trao đổi chuyên môn với giáo viên Tiếng Anh đôi lúc còn gặp khó khăn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tiếp tục phát huy những điểm mạnh trong công tác quản lý, chỉ đạo sát sao, hiệu quả các hoạt động trong nhà trường nhằm không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục. Dự giờ góp ý cho giáo viên, giám sát, kiểm tra, đánh giá, bàn giao chất lượng nghiêm túc. Trong năm học 2023 - 2024 và thời gian tiếp theo, phó hiệu trưởng học tập đổi mới, sáng tạo hơn trong tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng sắp xếp thời gian tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên các module, bồi dưỡng năng lực sử dụng Tiếng Anh trong giao tiếp và đạt trình độ ngoại ngữ theo đề án vị trí việc làm bằng việc học trên các phần mềm, các trung tâm ngoại ngữ, các lớp học online... Phó hiệu trưởng tiếp tục theo học Cao học quản lý để nâng cao trình độ.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên.

Mức 1:

a) Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có đủ số lượng giáo viên để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn danh mục và vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và các quy định

khác. Cụ thể, năm học 2022-2023 tổng số giáo viên toàn trường có 27 giáo viên. Trong đó có: 21 giáo viên giảng dạy văn hóa và 6 giáo viên dạy các môn chuyên trách: 1 giáo viên Âm nhạc, 1 giáo viên Mỹ thuật, 2 giáo viên Tiếng Anh, 1 giáo viên Thể dục và 1 giáo viên Tin học. Trường có 1 giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh. Mặc dù giáo viên biên chế đã đủ về số lượng, cơ cấu theo quy định của Điều lệ Trường tiểu học nhưng do có giáo viên nghỉ sinh nên nhà trường đã hợp đồng thêm giáo viên đảm bảo đủ để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học[H12-1.7-03][H3-2.2-04];

Nhà trường có 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định[H12-1.7-06][H12-1.7-04];

Vào cuối năm học, nhà trường tổ chức đánh giá xếp loại giáo viên theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học theo 5 tiêu chuẩn quy định trong Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Tất cả các giáo viên đã quyết tâm phấn đấu, nỗ lực trên mọi lĩnh vực công tác, luôn thực hiện đúng quy chế chuyên môn. Kết quả xếp loại chung cuối năm học: 100% giáo viên đều đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học từ mức đạt trở lênH1-2.2-04][H6-2.1-06][H1-1.1-11][H3-1.4-11].

Mức 2:

Trong 05 năm liên tiếp từ năm học 2017-2018 đến 2022-2023 tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo. Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo ít nhất 97%, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp. Có 2 giáo viên đang theo học trình độ thạc sĩ[H12-1.7-04][H3-2.2-04];

Trong 05 năm liên tiếp từ năm học 2017-2018 đến 2022-2023 tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên[H3-2.2-04][H6-2.1-06];

Trong 05 năm liên tiếp từ 2017-2018 đến năm 2022-2023, tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có đội ngũ giáo viên năng động, tích cực, có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, sáng tạo, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học và không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên[H1-1.1-11][H6-2.1-06][H3-2.2-04][H12-1.7-04].

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, trường có 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo. Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo là 97% [H12-1.7-06];

Trong những năm qua, đội ngũ giáo viên của nhà trường luôn có ý thức phấn đấu, trau dồi phẩm chất đạo đức và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ, nhiều giáo viên của trường đã trở thành giáo viên giỏi cấp thị xã, giáo viên giỏi tỉnh. Chất lượng dạy học ngày càng được khẳng định. Nhiều giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, vận dụng kỹ năng sư phạm linh hoạt, sáng tạo và đạt hiệu quả cao. Trong 5 năm liên tiếp, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá luôn 100%, mức tốt đạt trên 45%. (Cụ thể kết quả xếp loại hàng năm như sau: Năm 2018 – 2019: Tổng số giáo viên: 19, xếp loại tốt: 9 đạt tỷ lệ: 47,3%, khá: 10 đạt tỷ lệ 52,7%. Năm 2019 – 2020: Tổng số giáo viên: 21, xếp loại tốt: 10 đạt tỷ lệ: 48%, khá 11 đạt tỷ lệ 52%. Năm 2020 – 2021: Tổng số giáo viên: 22, xếp loại tốt: 10 đạt tỷ lệ 45,4%, khá: 12 đạt tỷ lệ 54,6%. Năm học 2021 – 2022: Tổng số giáo viên: 23, xếp loại tốt: 11 đạt tỷ lệ 48%, khá: 12 đạt tỷ lệ 52%. Năm học 2022-2023: Tổng số giáo viên: 28 (tính cả TPT đội) xếp loại tốt: 13 đạt tỷ lệ 46 %, khá: 14 đạt tỷ lệ 54 %). Trong những năm qua, đội ngũ giáo viên của nhà trường luôn có ý thức phấn đấu, trau dồi phẩm chất đạo đức và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ, có 12 giáo viên của trường đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp thị xã, 5 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh và nhiều CSTĐ cấp cơ sở. Hàng năm, số giáo viên được xếp loại tốt và khá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học đạt tỷ lệ cao. Nhà trường có đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, yêu trẻ, yêu nghề. Bên cạnh đó, một số giáo viên nhiều tuổi tiếp cận công nghệ thông tin, kỹ năng nói Tiếng Anh, phương pháp dạy học mới còn hạn chế [H3-2.2-04][H1-1.1-11][H6-2.1-06][H12-1.7-04].

2. Điểm mạnh

Đội ngũ giáo viên nhà trường giáo viên có tâm huyết, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và giáo dục, được học sinh, phụ huynh và nhân dân tin nhiệm. Tất cả giáo viên được phân công giảng dạy đúng chuyên môn đào tạo, đảm bảo giờ giấc, ngày công lên lớp theo quy định. Hàng năm, giáo viên tham gia học tập bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và vận dụng những phương pháp dạy học tích cực vào quá trình giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác. Có 12 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp thị xã, 5 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Nhiều giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở được UBND thị

xã Kỳ Anh tặng giấy khen. Hàng năm, số giáo viên được xếp loại tốt và khá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học đạt tỷ lệ cao.

3. Điểm yếu

Trình độ tiếng Anh cũng như kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của các giáo viên dạy văn hóa và giáo viên dạy các môn đặc thù (ngoài tiếng Anh); trình độ ngoại ngữ thứ hai của 2 giáo viên dạy tiếng Anh chưa đáp ứng theo yêu cầu tiêu chí số 14 tiêu chuẩn 5 Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở GDPT, một số giáo viên việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Khuyến khích giáo viên học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ như: tham gia các lớp tập huấn, tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên, quan tâm đến việc giáo viên tự học về Tiếng Anh các giáo viên dạy văn hóa và giáo viên dạy các môn đặc thù. Tổ chức nhiều chuyên đề bồi dưỡng giáo viên, chú trọng đến việc đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường nghiên cứu chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tổ chuyên môn thực hiện có hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng GD. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT bằng nhiều hình thức như: cử giáo viên Tin học chuyên đề vào các ngày cuối tuần, tự học trên các phần mềm dạy học có hiệu quả. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ có năng lực để tạo nguồn cho nhà trường như: giáo viên Nguyễn Thị Diệu Hoa, Trần Thị Bảo Thành, Nguyễn Đậu Hà My, Lê Dung. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và những giáo viên có kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ trực tiếp hướng dẫn và bồi dưỡng.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên.

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

- a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

- a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;
- b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Năm học 2022-2023 nhà trường có 3 nhân viên: 1 nhân viên thiết bị kiêm thư viện và thủ quỹ, 1 nhân viên kế toán; hợp đồng 1 nhân viên bảo vệ. Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2017/TT- BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí làm việc và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, một số giáo viên, nhân viên được phân công kiêm nhiệm thêm các công việc như: đồng chí Nguyễn Thị Thanh Nhân – nhân viên thiết bị được phân công kiêm nhiệm thêm nhiệm vụ thư viện, thủ quỹ nhằm để đảm bảo hoàn thành tốt các công việc trong nhà trường, các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công[H12-1.7-04][H12-1.7-03];

Các nhân viên đều được phân công công việc phù hợp, hợp lí theo năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của từng thành viên. Đồng chí Lê Thị Hồng Phương có trình độ trung cấp chuyên ngành kế toán làm kế toán hoàn thành hồ sơ tài chính, tổng hợp tình hình tài chính trong năm, lập dự toán cho năm tài chính tiếp theo và tham mưu cho Hiệu trưởng trong vấn đề quản lý công tác thu chi của nhà trường. Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Nhân có trình độ trung cấp thiết bị làm thiết bị, cung cấp sách, tổ chức các buổi đọc sách cho học sinh, cung cấp các thiết bị dạy học cho giáo viên phục vụ cho công việc dạy và học. Ông Trần Xuân Ngu nhân viên hợp đồng bảo vệ làm công tác bảo vệ trường học, bảo đảm an ninh trật tự, tài sản công, tài sản tư, ngăn ngừa kẻ gian xâm nhập vào trường[H12-1.7-03];

Nhân viên kế toán tổng hợp và lập kế hoạch thu chi kịp thời, không để mất tài liệu, hồ sơ, chứng từ tài chính, không nhầm lẫn sai sót các số liệu thống kê khi báo cáo. Nhân viên thiết bị - thư viện cung cấp sách cho học sinh, các thiết bị dạy học cho giáo viên phục vụ cho công việc dạy và học kịp thời, đầy đủ, không để mất

mát sách, tài sản, thiết bị... Nhân viên bảo vệ phối hợp với chính quyền địa phương, với BGH nhà trường đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trường lớp, theo dõi, ngăn chặn hành vi sai trái, đảm bảo an toàn trường học, không làm mất mát tài sản nhà trường. Nhân viên đi làm đúng giờ, thực hiện ngày công nghiêm túc, xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần đầy đủ, hoàn thành các báo cáo đúng quy định, chấp hành sự điều động làm việc ngoài giờ của Hiệu trưởng. Nhà trường luôn quan tâm, động viên để nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và tạo mọi điều kiện cho nhân viên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn. Trong quá trình công tác, do phải kiêm nhiệm nên nhân viên thư viện còn gặp nhiều khó khăn trong việc sắp xếp thời gian hợp lý, sắp xếp thiết bị dạy học chưa khoa học, chưa tổ chức được nhiều hoạt động thư viện cho học sinh. Cuối năm học 2022 – 2023, nhân viên nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ của mình cũng như công việc kiêm nhiệm được xếp loại như sau: đồng chí Nguyễn Thị Thanh Nhân, đồng chí Lê Thị Hồng Phương hoàn thành Tốt nhiệm vụ mọi nhiệm vụ được giao.[H3-2.2-04][H1-1.1-11][H6-2.1-06].

Mức 2:

Số lượng và cơ cấu nhân viên của nhà trường đảm bảo theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Nhân có trình độ trung cấp thiết bị thư viện được hiệu trưởng bố trí công tác thư viện kiêm văn thư. Đồng chí Lê Thị Hồng Phương có trình độ trung cấp chuyên ngành kế toán được hiệu trưởng bố trí làm công tác kế toán. Các nhân viên được hưởng chế độ nâng lương, phụ cấp, chế độ dưỡng sức và các chính sách khác theo quy định của Nhà nước[H12-1.7-04][H12-1.7-03];

Nhà trường phối hợp với Công đoàn làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, xây dựng nội quy, quy chế thi đua khen thưởng kịp thời. Vì thế trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỉ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên[H1-1.1-11][H6-2.1-06].

Mức 3:

Nhân viên kế toán là đồng chí Lê Thị Hồng Phương có trình độ trung cấp chuyên ngành Kế toán. Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Nhân, có trình độ trung cấp chuyên ngành thiết bị, thư viện công việc đảm nhiệm chính là phụ trách mảng thiết bị, thư viện trong nhà trường. Bảo vệ là ông Trần Xuân Ngụ, có trình độ văn hóa

12/12. Các nhân viên đều có trình độ đào tạo đảm bảo được yêu cầu, vị trí việc làm; được làm việc đúng chuyên môn mình nên luôn đạt kết quả cao trong công việc[H12-1.7-04][H1-1.1-11][H6-2.1-06];

Hàng năm, tất cả nhân viên đều được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm, kịp thời đáp ứng yêu cầu công việc trong từng năm học. Nhân viên thư viện được tập huấn về phần mềm quản lý thư viện và các lớp nâng cao về phần mềm quản lý thư viện. Nhân viên kế toán được tập huấn về phần mềm quản lý kế toán[H12-1.7-06][H41-1.7-01][H1-1.1-11][H6-2.1-06].

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về việc sử dụng lao động đối với đội ngũ nhân viên, phát huy tốt năng lực của mỗi thành viên, tạo được sự đồng thuận cao trong tập thể, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động trong nhà trường. Đội ngũ nhân viên của nhà trường còn trẻ, đủ số lượng theo quy định. Phẩm chất đạo đức tư cách tốt, có lối sống lành mạnh, nhiệt tình trong công tác và được đào tạo đúng chuyên môn. Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào xử lý công việc khá thành thạo, luôn cố gắng hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Các nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, luôn đoàn kết, phối hợp, hỗ trợ nhau trong công việc. Tham gia đầy đủ, tích cực các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ phù hợp vị trí việc làm, đảm bảo tính khoa học trong sắp xếp công việc, phục vụ tốt cho công việc và nhiệm vụ được giao. Các chế độ của cán bộ, giáo viên được chi trả kịp thời, không có trường hợp khiếu nại trong những năm học qua. Cán bộ thủ thư làm tốt công tác thiết bị thư viện nên được đánh giá là thư viện xuất sắc.

3. Điểm yếu

Hiện nay nhân viên thiết bị đang kiêm nhiệm nhiều vị trí công việc khác nhau nên trong quá trình lưu trữ và xử lý hồ sơ gặp nhiều khó khăn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhân viên thiết bị kiêm nhiệm nhiều vị trí công việc khác nhau nên cần phát huy tối đa năng lực chuyên môn, tăng cường công tác tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân để đáp ứng với mọi công việc được giao.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh.

Mức 1:

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định;
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3:

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Năm học 2022-2023, trường có 603 học sinh. Tuyển sinh lớp 1(6 tuổi):152 em. Học sinh học đúng độ tuổi có 152 em đạt tỷ lệ 100%. Đảm bảo đúng quy định về độ tuổi theo quy định tại Điều 40, Điều lệ Trường tiểu học[H32-1.5-01]; [H26-1.5-05].[H30-2.4-01];

Học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh Tiểu học theo quy định Điều lệ trường tiểu học. Từ đầu năm học nhà trường đề ra quy định, quy định từ nếp cho đến đồ dùng và sách học sinh cho các em cũng như phụ huynh nắm rõ chuẩn bị đầy đủ, chấp hành tốt. Thường xuyên tổ chức các hoạt động, ngoài giờ lên lớp để giáo dục các em có ý thức, trách nhiệm giữ gìn, công cụ bảo vệ, thực thi toàn bộ thông tin, ... giáo dục các em tự ý thức rèn luyện thân thể, giữ vệ sinh cá nhân. Điều 41- Nhiệm vụ của học sinh - Điều lệ trường Tiểu học. Học sinh thực hiện đầy đủ và có kết quả hoạt động học tập; chấp hành nội quy nhà trường; đi học đều và đúng giờ; giữ gìn sách vở và đồ dùng học tập. Hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; kính trọng, lễ phép với thầy giáo, cô giáo, nhân viên và người lớn tuổi; đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè, người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn. Học sinh có ý thức rèn luyện thân thể, giữ vệ sinh cá nhân. Tham gia các hoạt động tập thể trong và ngoài giờ lên lớp; tham gia tích cực các cuộc thi trực tuyến trong

mùa dịch; giữ gìn, bảo vệ tài sản nơi công cộng; tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự an toàn giao thông; góp phần bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường, địa phương. Tuy vậy vẫn còn có một số ít học sinh ý thức trong học tập chưa cao, một số phụ huynh do điều kiện làm ăn xa, sống với ông bà nên sự quan tâm đến việc học của con em có phần hạn chế, việc thực hiện các cuộc thi trực tuyến của các em còn chưa được đầy đủ[H30-2.4-01][H31-1.5-02][H1-1.1-11];

Tất cả các học sinh của nhà trường được đảm bảo các quyền lợi theo điều 35, thông tư 28 ban hành Điều lệ Trường tiểu học năm 2020. Học sinh được bình đẳng trong việc hưởng thụ giáo dục toàn diện, được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập ở lớp và tự học ở nhà, được cung cấp thông tin về việc học tập của mình, được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hoá, thể thao của nhà trường theo quy định; được tôn trọng và bảo vệ, được đối xử bình đẳng, dân chủ, được quyền chuyển trường khi có lý do chính đáng theo quy định hiện hành; được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật do nhà trường tổ chức nếu có đủ điều kiện; được giáo dục kỹ năng sống. Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với Ban đại diện CMHS, tổ chức Đoàn, Đội trong việc giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục cảm xúc, hoài bão cho học sinh. Hàng năm, học sinh được nhận học bổng do các cấp chính quyền, các nhà tài trợ trao tặng, vào ngày Tết nhà trường dành tặng nhiều suất quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn[H30-2.4-01].

Mức 2:

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được Đội Cờ đỏ của Liên đội và giáo viên chủ nhiệm phát hiện kịp thời. Giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội phối hợp cùng phụ huynh đã kịp thời nhắc nhở, có các biện pháp giáo dục phù hợp và động viên HS nên những học sinh vi phạm đều có chuyển biến tích cực[H30-2.4-01][H31-1.5-02][H32-1.5-01][H13-1.4-12][H13-1.4-12][H43-1.4-14][H1-1.1-11][H17-1.8-02].

Mức 3:

Học sinh chăm ngoan, học giỏi và thực hiện tốt các quy định về nhiệm vụ học sinh; học sinh đạt thành tích cao trong học tập, rèn luyện theo tuần, tháng, học kỳ. Tỷ lệ học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện qua các

năm học đạt cao. Các em được phân công kèm cặp, giúp đỡ các bạn yếu hơn, giúp các bạn cùng tiến bộ qua các phong trào: “Đôi bạn cùng tiến”, “Hoa điểm tốt”, nâng cao ý thức học tập, tu dưỡng của học sinh trong toàn trường, góp phần bảo vệ truyền thống tốt đẹp của nhà trường và địa phương. Học sinh tích cực tham gia các hoạt động, cuộc thi do nhà trường tổ chức như: vẽ tranh về chiếc ô tô mơ ước, thi cờ vua, giới thiệu sách trực tuyến,... Kết quả cuối năm học 2022-2023, trường có nhiều học sinh đạt thành tích cao trong các cuộc thi, cụ thể như sau: cuộc thi IOE có 1 em đạt giải 3 khối 4 toàn tỉnh, có nhiều em đạt kết quả cao trong cuộc thi olympic Tiếng Anh. Đội tuyển TDDT của trường cũng giành được kết quả cao tại Đại hội Điền kinh - thể thao học sinh phổ thông cấp thị xã đạt 1 giải vàng, 1 giải bạc, 3 giải đồng, 4 giải khuyến khích. Các sân chơi trí tuệ đạt nhiều giải cao: 3 huy chương vàng; 9 huy chương bạc; 15 huy chương đồng, 20 giải khuyến khích cụ thể: Sân chơi Vioedu cấp tỉnh đạt 3 giải bạc, 7 giải đồng, 10 giải khuyến khích, xếp thứ 2 thị xã. Sân chơi Trạng Nguyên TV cấp tỉnh: 3 giải bạc, 2 giải đồng, 3 giải khuyến khích, xếp thứ 3 thị xã. Toán Timo, Hkimo đạt 2 giải vàng, 1 giải bạc, 3 giải đồng. Thi cảm xúc thư viện đạt 1 giải bạc. Các em là tấm gương, là động lực cho các học sinh trong trường noi theo. Các hoạt động của trường như: bóng đá, cờ vua, bóng bàn, môn Tiếng Anh có nhiều HS đăng ký tham gia luyện tập[H32-1.5-01][H31-1.5-02][H13-1.4-12][H43-1.4-14][H1-1.1-11].

2. Điểm mạnh

Học sinh của nhà trường đều học đúng độ tuổi quy định, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và được đảm bảo các quyền theo quy định, được chăm sóc, bảo vệ và đối xử bình đẳng, được đảm bảo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất trong quá trình học tập và rèn luyện. Hầu hết học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, kính trọng vâng lời thầy cô giáo, có ý thức đoàn kết, thương yêu giúp đỡ bạn bè, người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn. Học sinh mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia các hoạt động tập thể trong và ngoài giờ lên lớp, có ý thức học tập, rèn luyện và tu dưỡng để trở thành con ngoan, trò giỏi, góp phần bảo vệ truyền thống của nhà trường và địa phương. Năm học 2022- 2023 có nhiều em đạt thành tích cao, cụ thể như sau: cuộc thi IOE có 1 em đạt giải 3 khối 4 toàn tỉnh, có nhiều em đạt kết quả cao trong cuộc thi olympic Tiếng Anh. Đội tuyển TDDT của trường cũng giành được kết quả cao tại Đại hội Điền kinh - thể thao học sinh phổ thông cấp thị xã đạt 1 giải vàng, 1 giải bạc, 3 giải đồng, 4 giải khuyến khích. Các sân chơi trí tuệ đạt nhiều giải cao: 3 huy chương vàng; 9 huy chương bạc; 15

huy chương đồng, 20 giải khuyến khích cụ thể: Sân chơi Vioedu cấp tỉnh đạt 3 giải bạc, 7 giải đồng, 10 giải khuyến khích, xếp thứ 2 thị xã. Sân chơi Trạng Nguyên TV cấp tỉnh: 3 giải bạc, 2 giải đồng, 3 giải khuyến khích, xếp thứ 3 thị xã. Toán Timo, Hkimo đạt 2 giải vàng, 1 giải bạc, 3 giải đồng. Thi cảm xúc thư viện đạt 1 giải bạc.

3. Điểm yếu

Một số ít học sinh ý thức trong học tập chưa cao, còn hạn chế về năng lực, phẩm chất, chưa mạnh dạn trước tập thể, chưa được phụ huynh quan tâm đúng mức đến việc học tập cũng như giáo dục đạo đức cho các em.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, nêu gương, lập bảng vàng truyền thống đối với những học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện để tạo cảm hứng và thúc đẩy phong trào giáo dục trong nhà trường. Nhà trường tiếp tục phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp nhằm phát triển giáo dục đạo đức, giáo dục toàn diện cho học sinh. Bên cạnh đó, để giúp các em có hoàn cảnh khó khăn ngày càng tiến bộ hơn, giáo viên phải thường xuyên phối hợp với phụ huynh để tìm ra những biện pháp giáo dục phù hợp. Nhà trường tiếp tục tham mưu với các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm để hỗ trợ và giúp đỡ cho các em nghèo, học sinh khó khăn trong học tập có điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của mình.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 2:

Nhà trường có số lượng, cơ cấu cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo đúng kế hoạch được giao. Cán bộ quản lý của trường có kinh nghiệm trong giảng dạy, có trình độ chuyên môn vững vàng, có năng lực quản lý và quy tụ được tập thể, có uy tín cao với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường và địa phương. Đội ngũ giáo viên của trường luôn được đánh giá cao, có trình độ chuyên môn vững vàng, có kỹ năng sư phạm tốt, nhiều đồng chí được công nhận là giáo viên giỏi cấp trường, cấp thị xã. Công tác tự học, bồi dưỡng, thao giảng, dự giờ, đổi mới phương pháp giảng dạy được giáo viên nhà trường quan tâm chú trọng. Kết quả đánh giá xếp loại cuối năm học của cán bộ, giáo viên, nhân viên đều đạt loại đạt trở lên. Kết quả đánh giá xếp loại cuối năm học của HS: tỷ lệ học sinh đạt thành tích xuất sắc

các nội dung trong học tập và rèn luyện cao. Về năng lực và phẩm chất đạt 100%. Nhà trường luôn thực hiện và đảm bảo đầy đủ các quyền lợi, nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Bên cạnh những mặt mạnh trên thì đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có một số hạn chế về trình độ ngoại ngữ và sử dụng CNTT. Một số học sinh có bố mẹ đi làm ăn xa, ở nhà với ông bà, người thân, việc quan tâm chăm sóc, giáo dục chưa được đầy đủ nên vẫn còn một số em chưa thực sự chăm ngoan; chưa tự giác, chủ động trong học tập và rèn luyện dẫn đến kết quả học tập và rèn luyện chưa đạt. Nhà trường, giáo viên cần chỉ đạo quyết liệt để thực hiện tốt nhiệm vụ trên. Đối chiếu với tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường tiểu học, 4 tiêu chí của tiêu chuẩn 2 đều đạt mức 3 theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo đề ra.

+ Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 4

+ Số tiêu chí đạt: (MĐ1: 4, MĐ2: 4, MĐ3: 4)

+ Số tiêu chí không đạt: 0

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Mở đầu:

Cơ sở vật chất là điều kiện cần thiết để nâng cao chất lượng dạy học. Quá trình giáo dục và dạy học được cấu thành bởi nhiều yếu tố có liên quan chặt chẽ và tương tác với nhau. Trong đó, cơ sở vật chất và trang thiết bị là yếu tố không thể tách rời. Nó là phương tiện giúp nhà trường thực hiện hoạt động giáo dục và dạy học. Trường Tiểu học Kỳ Liên có 22 phòng học và phòng chức năng về cơ bản đảm bảo cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh. Các phòng học được trang trí đẹp tạo không gian thân thiện cho việc học tập của học sinh. Các phòng chức năng hoạt động hiệu quả. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học là phương tiện vật chất để phục vụ quá trình đổi mới phương pháp dạy học, giúp cho giáo viên và học sinh thực hiện có hiệu quả mục tiêu dạy và học; Thiết bị dạy học cũng tạo điều kiện trực tiếp cho học sinh phát huy tính tích cực chủ động, phát triển năng lực sáng tạo trong tiếp thu kiến thức, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập.

Mức 1:

a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;

- b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc hàng rào bao quanh;
- c) Có sân chơi, sân tập thể dục thể thao.

Mức 2:

- a) Diện tích khuôn viên, sân chơi, sân tập theo quy định;
- b) Sân chơi, sân tập đảm bảo cho học sinh luyện tập thường xuyên và hiệu quả.

Mức 3:

Sân chơi, sân tập bằng phẳng, có cây bóng mát, có đồ chơi, thiết bị vận động.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường Tiểu học Kỳ Liên có tổng diện tích 12.517m² được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất[H8-3.1-01]. Thời điểm hiện tại trường có khuôn viên khá rộng rãi, trong đó diện tích sân chơi bãi tập 6000m². Năm học 2022-2023, tổng số học sinh toàn trường là 603 em, diện tích bình quân 9,95m²/1 HS, đảm bảo yêu cầu theo quy định tại điều 26, phụ lục II, mục 4.2 tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường tiểu học. Khuôn viên trường xanh - sạch - đẹp, có nhiều cây xanh đảm bảo độ che phủ và được bố trí hợp lí, hài hòa được quy hoạch bài bản. Toàn bộ khuôn viên trường luôn sạch sẽ, thoáng mát. Mặt sân trường được lát gạch block đẹp, bằng phẳng, không trơn trượt, luôn được dọn dẹp sạch đẹp, thoáng mát đúng theo quy định. Trường được quy hoạch sơ đồ tổng thể và từng khu phục vụ hoạt động giáo dục[H8-3.1-01][H8-3.1-02];

Trường có cổng đẹp được xây dựng kiên cố, có biển tên trường đúng quy định tại khoản 2, Điều 5, Điều lệ trường tiểu học. Để đảm bảo an toàn, trường học đã xây tường rào bao quanh đảm bảo đúng quy định cao 1.6 m, dài 173m, hệ thống tường rào được bao quanh bằng bê tông cốt thép kiên cố, đảm bảo an toàn, thoáng mát[H8-3.1-02][H8-3.1-01];

Trường có sân chơi, bãi tập với diện tích 6000m² phục vụ hoạt động thể dục, thể thao và thư giãn ngoài giờ lên lớp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Ngoài ra, hiện nay nhà trường đang từng bước cải tạo sân bóng đá cho các em học tập và rèn luyện thể chất[H8-3.1-01][H8-3.1-02].

Mức 2:

Trường Tiểu học Kỳ Liên được xây dựng tại tổ dân phố Lê Lợi, phường Kỳ Liên. Trường được quy hoạch chi tiết có tổng diện tích là 12517,2m². Với 603 HS, trung bình 20,75m²/1 HS, đúng với điều lệ trường tiểu học, trong đó diện tích sân chơi, bãi tập là 6000m² đạt 9,95m/1 HS chiếm 50% diện tích mặt bằng của trường, đảm bảo yêu cầu theo quy định tại điều 26, phụ lục II mục 4.2 tại Thông tư 13/2020/TT- BGDĐT quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường tiểu học[H8-3.1-01];

Trường có khu sân chơi với tổng diện tích 6000m². Có hệ thống sân bóng chuyên, cầu lông, hố nhảy, đường chạy đầy đủ đúng quy định. Bên cạnh đó nhà trường đang từng bước cải tạo, nâng cấp sân bóng đá. Nhà trường còn có nhà đa năng với diện tích 310m² để tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp những khi thời tiết không thuận lợi, phục vụ cho các hoạt động TDTT cho giáo viên và học sinh. Sân tập được bố trí vị trí hợp lý đảm bảo theo Thông tư số 13/2020/TT- BGDĐT[H8-3.1-02].

Mức 3:

Trường có diện tích rộng, hệ thống cây xanh đảm bảo độ che phủ và được bố trí hợp lý. Sân trường bằng phẳng được lát gạch block; khuôn viên trường có cây xanh và luôn được dọn dẹp sạch, đẹp, thoáng mát. Trường có hệ thống sân chơi bãi tập phục vụ cho học sinh luyện tập thể dục, thể thao. Mặc dù đã có sân bóng nhưng chưa hiện đại, nhà trường đang từng bước nâng cấp. Hàng năm, trường đều mua sắm các thiết bị tập luyện thể dục, thể thao phục vụ cho công tác giảng dạy và tập luyện của giáo viên và học sinh. Tuy nhiên thiết bị vận động còn ít, cần có kế hoạch mua sắm thêm cho năm học mới[H8-1.6-05][H8-3.1-02].

2. Điểm mạnh

Trường được xây dựng kiên cố và được quy hoạch hợp lý, có khuôn viên riêng biệt, thoáng mát đảm bảo tốt về an ninh trật tự, có hệ thống cây xanh nhiều và cảnh quan môi trường tốt. Hệ thống sân chơi, bãi tập quy hoạch vị trí phù hợp, diện tích đảm bảo cho học sinh vui chơi và tập luyện theo quy định. Hàng năm nhà trường đã huy động các nguồn xã hội hóa để mua sắm trang thiết bị, sửa chữa khuôn viên trường lớp, sân chơi, bãi tập. Giáo viên và học sinh luôn đề cao ý thức trong việc thực hiện, giữ gìn vệ sinh trường lớp.

3. Điểm yếu

Sân bóng của học sinh chưa được hiện hiện đại. Sân bóng cần được cải tạo và nâng cấp, đảm bảo tính thẩm mỹ và đáp ứng nhu cầu dạy và học. Ngoài ra, thiết bị vận động cho hoạt động TDTT còn ít.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024, nhà trường cần có kế hoạch để mua sắm thêm trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy môn giáo dục thể chất. Năm 2023 vận động xã hội hóa để làm mặt bằng sân bóng.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 3.2: Phòng học.

Mức 1:

- a) Đủ mỗi lớp một phòng học riêng, quy cách phòng học theo quy định;
- b) Bàn, ghế học sinh đúng tiêu chuẩn và đủ chỗ ngồi cho học sinh; có bàn ghế phù hợp cho học sinh khuyết tật học hòa nhập (nếu có); bàn, ghế giáo viên, bảng lớp theo quy định;
- c) Có hệ thống đèn, quạt (ở nơi có điện); có hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.

Mức 2:

- a) Diện tích phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Tủ đựng thiết bị dạy học có đủ các thiết bị dạy học;
- c) Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc bàn, ghế học sinh theo quy định.

Mức 3:

Có các phòng riêng biệt để dạy các môn âm nhạc, mỹ thuật, khoa học và ngoại ngữ; có phòng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu (nếu có).

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường có 18 phòng học đủ cho mỗi lớp một phòng riêng biệt[H8-1.6-05]. Mỗi phòng có diện tích 45m². Hệ thống phòng học được xây dựng đúng quy cách, đảm bảo thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Trong mỗi phòng học được

trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, bảng lớp, hệ thống đèn, hệ thống quạt, hệ thống tủ đựng hồ sơ thiết bị dạy học và hệ thống rèm che nắng an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định tại Điều 10, Chương III, Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT quy định về cơ sở vật chất ở trường tiểu học. Hệ thống phòng học khối lớp 1 được bố trí ở tầng 1 của dãy nhà 2 tầng đảm bảo an toàn cho học sinh theo quy định vệ sinh trường học[H8-3.1-02][H8-3.2-01];

Hệ thống bàn ghế học sinh được trang bị đầy đủ kích thước tùy vào độ tuổi của từng lớp, bình quân mỗi lớp tùy vào số lượng học sinh có từ 15 đến 18 bộ[H8-1.6-05]. Đa số bàn ghế trong các lớp đảm bảo tiêu chuẩn theo thông tư 26/2011/TTLT-BGD&ĐT-BYT. Bàn ghế đủ chỗ ngồi cho học sinh; có bàn ghế phù hợp với học sinh khuyết tật học hòa nhập. Mỗi phòng học có 1 bộ bàn ghế giáo viên, 1 bảng chống lóa, màu sắc và cách treo bảng phù hợp với từng lớp học[H8-1.6-05]. Bên cạnh đó, hệ thống biểu bảng được trang trí đẹp mắt, phù hợp với lứa tuổi[H8-3.2-01];

Tất cả 18 phòng học đều được lắp ráp hệ thống quạt mát, điện chiếu sáng, máy chiếu (3 phòng), tivi (15 phòng)[H8-1.6-05] phục vụ đầy đủ nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh, được sửa chữa, gia cố và đầu tư thường xuyên. Hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học và hệ thống rèm che nắng an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định tại điều 10 chương III thông tư 13/2020/TT-BGDĐT quy định về cơ sở vật chất ở trường Tiểu học[H8-3.2-01].

Mức 2:

Các phòng học được xây dựng và thiết kế theo đúng quy định với diện tích trung bình mỗi phòng 45m², chiều rộng mỗi phòng học 6,4m, chiều dài mỗi phòng học 7m. Bình quân 45m²/32 em đạt tỉ lệ 1,4m²/1 học sinh, đảm bảo theo thông tư 13/2020TT-BGDĐT và tiêu chuẩn Quốc gia Việt Nam (1.25m²/1 học sinh)[H8-3.1-02][H8-3.2-01][H8-1.6-05];

Mỗi phòng học được trang bị một tủ đựng thiết bị - tài liệu dạy học của giáo viên và học sinh[H8-1.6-05]. Các tài liệu, thiết bị của giáo viên và học sinh được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận lợi cho việc sử dụng[H8-3.2-01];

Kích thước bàn ghế phù hợp với từng đối tượng, lứa tuổi học sinh. Mặt bàn, mặt ghế và chân bàn được làm bằng vật liệu cứng chịu lực, chịu được nước, không cong vênh, không độc hại. Bàn ghế được thiết kế có chỗ để đồ dùng học tập và có móc treo ở hai bên. Ghế được kết cấu chắc chắn, chịu được sự di chuyển thường

xuyên và tính thẩm mỹ cao. Nhìn chung kích thước, mẫu mã, vật liệu, màu sắc, kết cấu, kiểu dáng của bàn ghế cơ bản đảm bảo quy định theo Thông tư Liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHHCN-BYT của Bộ GD&ĐT, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế. Tuy nhiên, một số bàn ghế gỗ ép sử dụng lâu năm đã xuống cấp cần được thay thế[H8-3.2-01].

Mức 3:

Nhằm đảm bảo chất lượng dạy học, nhà trường có đầy đủ các phòng học đặc thù để dạy học môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Tin học. Phòng Âm nhạc được bố trí đẹp mắt, có 20 chiếc đàn piano cho học sinh thực hành để phát triển năng khiếu. Phòng Mỹ thuật có chân dung các họa sĩ, được treo ngay ngắn trên tường, có giá vẽ cho các em thực hành, có bảng biểu cho các em trưng bày sản phẩm. Phòng Tiếng Anh có máy chiếu, máy vi tính và loa thuận lợi cho việc giảng dạy của giáo viên và thực hành nghe, nói của học sinh. Phòng Tin học được trang bị 30 máy tính học sinh và 1 máy chủ của giáo viên, có 3 điều hòa, 6 quạt gió, hệ thống âm thanh hiện đại và 1 ti vi thông minh. Nhà trường còn có phòng hỗ trợ học sinh khó khăn và học sinh năng khiếu. Hiện nay, nhà trường đang từng bước cải tạo và bổ sung trang thiết bị phòng Khoa học công nghệ[H8-1.6-05][H8-3.1-02][H8-3.2-01].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có số lượng phòng học cơ bản đủ cho mỗi lớp 1 phòng để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Các phòng học được xây dựng kiên cố và được quy hoạch bài bản. Tất cả các phòng đều được thiết kế đúng quy cách, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có hệ thống biểu bảng được trang trí phù hợp, trang nhã, có hệ thống điện đầy đủ, an toàn cho giáo viên và học sinh. Mỗi phòng học có đầy đủ các trang thiết bị phục vụ dạy học như bảng lớp, tủ đựng thiết bị dạy học. Có số lượng bàn ghế đủ chỗ ngồi cho tất cả học sinh, với chất lượng, kiểu dáng, kích thước đúng quy định cho mỗi khối lớp được quy định tại Điều 46, Điều lệ trường tiểu học.

3. Điểm yếu

Phòng khoa học công nghệ chưa đầy đủ trang thiết bị.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục phát huy tối đa cơ sở vật chất hiện có của nhà trường. Tích cực tham mưu địa phương, Hội CMHS cũng như tranh thủ sự hỗ trợ của phụ huynh để tu sửa và mua mới thêm bàn ghế, bảng viết. Đồng thời, năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo xây dựng kế hoạch vận động tài trợ để tu sửa và bổ sung CSVC và trang thiết bị cho phòng Khoa học công nghệ nhằm đảm bảo cho hoạt động giáo dục.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị.

Mức 1:

a) Có phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học tin học, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục;

b) Khối phòng hành chính - quản trị đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

c) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.

Mức 2:

a) Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

b) Có nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung.

Mức 3:

Khối phòng phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị, được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có đầy đủ phòng phục vụ học tập và khối hành chính[H8-3.1-02]: 1 phòng Giáo dục Nghệ thuật, 1 phòng Tin học, 1 phòng Thiết bị Giáo dục, 1 phòng Truyền thống, 1 phòng Đội. Mỗi phòng đều được trang bị đầy đủ các thiết bị, có diện tích đúng theo quy chuẩn của Bộ GD&ĐT, được sắp xếp hợp lý theo thiết kế xây dựng, có hệ thống quạt mát và đèn chiếu sáng đúng quy định. Các

phòng đều là phòng kiên cố, diện tích đảm bảo đáp ứng tốt yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục, đảm bảo quy định, đúng quy cách[H8-3.2-01][H8-1.6-05];

Nhà trường có đầy đủ khối phòng hành chính quản trị riêng biệt có 1 phòng Hiệu trưởng, 1 phòng Phó hiệu trưởng, 1 phòng Hội họp, 1 phòng Kế toán, 1 phòng Y tế học đường, 1 phòng Tư vấn Học đường và Hỗ trợ Giáo dục học sinh khuyết tật, 1 phòng Bảo vệ được xây dựng gần cổng. Khối phòng hành chính quản trị được trang bị đầy đủ bàn ghế làm việc, bàn tiếp khách, tủ đựng tài liệu; được trang bị hệ thống máy tính, quạt, và các phương tiện làm việc khác, hỗ trợ hiệu quả các hoạt động của nhà trường. Hiện nay, nhà trường có 7 máy tính xách tay, 5 máy tính văn phòng, 4 máy in để phục vụ công việc quản lý, in ấn, 30 máy tính dạy học, tất cả đều được kết nối Internet. Tất cả các phòng trên đều có diện tích đạt chuẩn theo quy định tại phụ lục II thông tư 13/2020/TT-BGDĐT[H8-3.1-02][H8-1.6-05][H8-3.2-01];

Trường có nhà để xe riêng cho cán bộ, giáo viên và nhân viên với diện tích 70m². Nhà để xe cho học sinh có diện tích 125m², được bố trí ở các khu vực hợp lý, có lối đi rộng rãi, bảo đảm trật tự, an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Tuy vậy, do số lượng học sinh và giáo viên tăng trong thời gian sắp tới nên nhà trường cần vận động xã hội hóa để mở rộng thêm diện tích nhà để xe nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên[H8-3.1-02][H8-3.2-01].

Mức 2:

Trường có đầy đủ khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính theo quy định[H8-3.1-02], có văn phòng trường, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng Y tế, phòng Bảo vệ và phòng giành cho nhân viên. Mỗi phòng có diện tích 25m², bảo đảm đủ diện tích theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Có nhà đa năng phục vụ cho công tác dạy học và các hoạt động giáo dục cho học sinh với diện tích 310m², có phòng Tư vấn học đường giáo dục trẻ khuyết tật, tuy nhiên trang thiết bị còn hạn chế nên chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng[H8-3.2-01].[H8-1.6-05];

Trường có tủ đựng hồ sơ cho mỗi loại riêng biệt[H8-1.6-05]. Mỗi phòng hành chính quản trị là nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung của nhà trường đảm bảo tính an toàn tuyệt đối. Các hồ sơ, tài liệu được bảo quản cẩn thận ở trong tủ hồ sơ chung của nhà trường, hồ sơ được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, đảm bảo tính khoa

học. Các hồ sơ được bảo quản cẩn thận và bố trí hợp lý dễ dàng tìm kiếm[H8-3.2-01].

Mức 3:

Khối phòng phục vụ học tập, hành chính – quản trị có đầy đủ các thiết bị[H8-1.6-05]. Được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ có hiệu quả các hoạt động của nhà trường. Khối phòng phục vụ học tập được thiết kế xây dựng đúng diện tích theo quy định. Được trang trí đẹp mắt, thân thiện, thoáng mát, tạo điều kiện tốt nhất cho công tác giảng dạy và học tập. Có đầy đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học, được bố trí gọn gàng, ngăn nắp; khối phòng hành chính – quản trị có đầy đủ các thiết bị tối thiểu để hỗ trợ tốt cho các hoạt động của nhà trường. Các phòng được bố trí khoa học và thuận tiện khi làm việc. Mỗi phòng đều được xây dựng đúng thiết kế và trang trí thân thiện. Tiêu chuẩn diện tích và quy mô đúng quy định[H8-3.1-02][H8-3.2-01].

2. Điểm mạnh

Trường có các khối phòng: khối phòng hành chính quản trị, khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập, khối phụ trợ được bố trí hợp lí, khoa học đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

3. Điểm yếu

- Một số trang thiết bị ở các phòng phụ trợ cần bổ sung như phòng nghỉ giáo viên, phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục trẻ khuyết tật.

- Nhà xe giáo viên và học sinh đến thời điểm hiện tại diện tích hẹp so với số lượng xe của giáo viên và học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Tham mưu với cấp trên mua bổ sung một số trang thiết bị cho phòng tư vấn học đường và giáo dục trẻ khuyết tật.

- Trong năm học 2023-2024, nhà trường sẽ tham mưu mở rộng diện tích nhà xe nhằm bảo đảm tài sản cho giáo viên và học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước.

Mức 1:

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có 2 công trình vệ sinh dành cho học sinh với tổng diện tích 130m² đủ dùng cho 603 học sinh, có khu vệ sinh dành riêng cho nam, nữ. Năm 2022, công trình nhà vệ sinh do quỹ Formosa tài trợ hoàn thành được xây dựng kiên cố, hiện đại, khang trang và sạch đẹp mang tầm cỡ quốc gia, đáp ứng các tiêu chuẩn quy định. Khu vệ sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường và đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật hòa nhập. Trong hai khu vệ sinh, có tất cả 15 phòng vệ sinh nữ, 14 âu tiêu nam và 9 phòng vệ sinh nam. Trong mỗi phòng vệ sinh được trang bị bệ xí, âu tiêu, chậu rửa, đèn điện và gương đầy đủ đảm bảo vệ sinh, 2 bên cổng nhà vệ sinh được trồng cây xanh, rất thoáng mát, sạch sẽ, thân thiện với môi trường. Trường hợp đồng với nhân viên vệ sinh lau dọn thường xuyên, đảm bảo vệ sinh tạo môi trường sạch sẽ, an toàn. Nhà trường có 1 công trình vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có khu vệ sinh riêng cho nam và nữ với diện tích gần 30m². Nhà vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được xây dựng trong khu nhà hiệu bộ, kiên cố. Cả hai khu vệ sinh được đặt ở vị trí phù hợp, an toàn thuận tiện cho việc sử dụng[H8-3.2-01][H8-1.6-05][H12-1.1-03];

Hệ thống mương thoát nước được xây dựng bằng bê tông kiên cố và có nắp đậy, đảm bảo an toàn. Mương nước được xử lý thường xuyên nên đảm bảo lưu thông không có tình trạng ứ đọng, không gây mùi hôi thối, đảm bảo vệ sinh môi

trường. Trường có nguồn nước giếng khoan và nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nước uống học sinh được sử dụng bằng hệ thống máy lọc nước hiện đại. Nguồn nước uống cho giáo viên và học sinh được lấy từ hệ thống máy lọc nước[H8-1.6-05][H8-3.2-01];

Hệ thống rác thải được thu gom, tập trung tại một điểm quy định, đảm bảo không ô nhiễm môi trường, không gây mùi hôi thối ảnh hưởng tới việc học tập và sinh hoạt của nhà trường. Tại mỗi lớp học có trang bị giỏ rác riêng đảm bảo vệ sinh[H8-1.6-05][H8-3.2-01].

Mức 2:

Ba khu vệ sinh đều có công trình vệ sinh khép kín, một khu vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và hai khu vệ sinh dành cho học sinh nam, nữ riêng biệt. Các khu vệ sinh được xây dựng phù hợp với cảnh quan trường học theo quy định tại Chương III, Điều 10, mục 4, điểm D, Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, nằm ở vị trí thuận tiện đảm bảo việc đi lại thuận lợi cho giáo viên, nhân viên và học sinh. Các khu vệ sinh được thuê nhân công dọn dẹp sạch sẽ hàng ngày. Diện tích các khu vệ sinh đúng quy định, trong các khu vệ sinh được lắp đặt các thiết bị vệ sinh phù hợp với lứa tuổi học sinh. Ngoài ra, trường còn lắp thêm hệ thống bồn rửa tay đáp ứng về nhu cầu thiết yếu[H8-3.1-02][H8-1.6-05][H8-3.2-01];

Trường có nguồn nước giếng khoan và nguồn nước máy đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; nước uống học sinh có hệ thống máy lọc nước hiện đại; hệ thống thoát nước được xây kiên cố và có nắp đậy đảm bảo nước không ứ đọng ở các lớp học; hệ thống thu gom rác đảm bảo yêu cầu với 1 xe đẩy đặt ở cổng sau để tập kết và 1 hệ thống xử lý rác để phân hủy. Tại mỗi lớp có trang bị giỏ rác riêng đáp ứng quy định tại Chương II, Điều 5, Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT[H8-1.6-05][H8-3.1-02][H8-3.2-01].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ khu vệ sinh riêng biệt nam, nữ cho giáo viên, nhân viên, học sinh được xây dựng theo đúng tiêu chuẩn theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT đảm bảo luôn sạch sẽ và an toàn. Hệ thống thoát nước được xây dựng kiên cố và có nắp đậy đảm bảo nước không ứ đọng ở các lớp học. Rác thải được thu gom và

xử lý đảm bảo hợp vệ sinh. Học sinh được uống nước lọc hợp vệ sinh đảm bảo chất lượng.

3. Điểm yếu

Mặc dù được quỹ Minh Đức Fomorsa đầu tư công trình nhà vệ sinh khang trang, hiện đại tầm cỡ quốc gia. Bên cạnh đó Nhà vệ sinh vừa mới đưa vào sử dụng nên khuôn viên nhà vệ sinh chưa trồng được hệ thống cây xanh bao quanh khuôn viên nhà vệ sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học tới, nhà trường có kế hoạch tham mưu UBND thị xã, địa phương cải tạo khuôn viên trước nhà vệ sinh và trồng nhiều cây xanh để khu nhà vệ sinh học sinh được xanh sạch đẹp thân thiện hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 3.5: Thiết bị.

Mức 1:

- a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;
- b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;
- c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

- a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;
- b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;
- c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường đã có đầy đủ các thiết bị văn phòng và các thiết bị phục vụ cho các hoạt động của nhà trường: gồm 7 máy tính xách tay, 1 máy tính bàn, 4 máy in, 1 máy scan, 1 bộ camera, 6 máy chiếu đa năng. Từ lớp 1 đến lớp 3 đã có ti vi[H8-1.6-05] phục vụ hiệu quả công tác giảng dạy bằng giáo án điện tử và việc khai thác các tài liệu trên Internet theo chương trình GDPT 2018. Hệ thống các thiết bị phục vụ tốt cho các hoạt động giáo dục của nhà trường[H8-3.2-01][H8-1.6-05];

Thiết bị dạy học hiện có của nhà trường cơ bản đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh theo Thông tư 37 của Bộ GD&ĐT năm 2021 được thể hiện rõ ở danh mục thiết bị và sổ thiết bị giáo dục có trong nhà trường. Tuy nhiên một số đồ dùng dạy học, thiết bị dạy học đã cũ, cần bổ sung thay thế để phục vụ tốt hơn cho việc dạy và học[H8-1.6-05][H23-3.5-01][H23-3.5-02][H23-3.5-04][H23-3.5-03];

Hàng năm, nhà trường tổ chức kiểm kê 2 lần vào cuối năm học và giữa học kỳ của năm học tiếp theo, nhằm kiểm kê thiết bị dạy học để đánh giá công tác bảo quản sử dụng và rà soát lại số lượng, chất lượng để có kế hoạch sửa chữa, mua sắm bổ sung những thiết bị hư hỏng, mất mát để phục vụ tốt cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh. Việc sửa chữa, mua sắm bổ sung được nhà trường thực hiện vào đầu năm học mới[H23-3.5-03][H8-1.6-05].

Mức 2:

Toàn trường có 38 máy tính phục vụ cho công tác quản lý và hoạt động dạy học[H8-1.6-05]. Tất cả hệ thống máy tính của nhà trường đều được kết nối Internet để phục vụ cho công tác quản lý và hoạt động giáo dục. Đặc biệt nhà trường vừa được quỹ Minh Đức Formosa hỗ trợ và xây dựng một phòng học máy tính thông minh hiện đại[H8-3.2-01];

Nhà trường có đầy đủ thiết bị dạy học đảm bảo quy định tại Thông tư số 37/TT-BGDĐT/2021 phục vụ cho từng khối lớp. Ngoài các thiết bị dạy học tối thiểu, nhiều giáo viên còn khai thác thêm hệ thống tranh ảnh, thông tin trên mạng phục vụ cho công tác giảng dạy. Toàn trường có 6 máy chiếu đa năng, phòng học từ lớp 1 đến lớp 3 đều được trang bị ti vi phục vụ hiệu quả cho việc giảng dạy bằng giáo án điện tử và việc khai thác các tài liệu trên Internet theo chương trình GDPT 2018, 38 máy tính phục vụ cho quá trình giảng dạy và học tập[H8-1.6-05][H23-3.5-01][H23-3.5-02][H23-3.5-04];

Hàng năm, nhà trường thường xuyên rà soát và bổ sung thêm một số thiết bị dạy học đã bị hư hỏng hoặc các thiết bị còn thiếu. Ngoài việc bổ sung thiết bị từ nguồn ngân sách, nhà trường còn huy động nguồn tài trợ từ cha mẹ học sinh để mua bổ sung thêm trang thiết bị ngày càng phong phú, hiện đại, phục vụ tốt cho công tác dạy học. Ngoài ra, nhà trường thường xuyên động viên khuyến khích giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học tự thiết kế để phục vụ các tiết dạy ở lớp. Tuy nhiên, một số thiết bị qua nhiều năm sử dụng đã hư hỏng và thiếu bộ phận, chi tiết nên khó khăn trong việc sử dụng[H23-3.5-05][H23-3.5-04][H23-3.5-03][H23-3.5-01].

Mức 3:

Việc sử dụng thiết bị dạy học trong các giờ lên lớp được thực hiện nghiêm túc. Hàng năm giáo viên, học sinh tự làm một số đồ dùng dạy học để phục vụ cho tiết dạy nhằm phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh. Việc sử dụng thiết bị dạy học trong các giờ lên lớp góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường[H8-1.6-05][H23-3.5-01][H12-1.8-03][H26-1.8-04].

2. Điểm mạnh

Thiết bị dạy học của nhà trường đầy đủ góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giảng dạy và học tập. Các thiết bị dạy học được sử dụng một cách khoa học, có hiệu quả, được sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng theo đúng quy định cho từng môn, từng khối lớp, giúp cho công tác quản lý và quá trình cho mượn, trả thiết bị được dễ dàng. Hàng năm, nhà trường rất quan tâm đến việc đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ dạy học. Hệ thống máy tính được kết nối Internet đảm bảo tốt cho công tác quản lý, điều hành, giảng dạy cho giáo viên và học sinh.

3. Điểm yếu

Một số thiết bị qua nhiều năm sử dụng đã hư hỏng và thiếu bộ phận, chi tiết nên khó khăn trong việc sử dụng. Nguồn kinh phí cấp cho trường hàng năm còn hạn chế, khó khăn cho việc tổ chức hoạt động và mua sắm bổ sung thêm trang thiết bị dạy học.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Phát huy hiệu quả tự làm đồ dùng dạy học của giáo viên và học sinh. Thường xuyên rà soát, có kế hoạch bổ sung, thay thế kịp thời những đồ dùng đã sử dụng lâu năm, hư hỏng. Tích cực tham mưu với các cấp về nguồn cấp mua sắm

thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu dạy học theo chương trình GDPT 2018 trong năm học tiếp theo.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 3.6: Thư viện.

Mức 1:

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

Mức 3:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên; hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường trang bị đầy đủ các loại sách giáo khoa và sách giáo viên dạy học của các môn học, báo, tạp chí bản đồ, sách, truyện thiếu nhi phục vụ cho việc giảng dạy của giáo viên và việc học của học sinh (trong đó sách giáo khoa: 118 đầu sách, 793 bản; sách nghiệp vụ giáo viên: 100 đầu sách, 333 bản; sách tham khảo: 201 đầu sách, 1051 bản; sách truyện thiếu nhi: 2.650 cuốn. Có 5 đầu báo gồm: Hà Tĩnh, Hà Tĩnh Cuối tuần, Giáo dục & Thời đại, Lao động, Tiền phong và 2 tạp chí: Thiếu nhi dân tộc, Măng non. Năm học 2022-2023, nhà trường mua bổ sung sách giáo khoa và sách nghiệp vụ lớp 1, 2 là 233 bản. Tuy nhiên bên cạnh những sách báo, tạp chí đã có, số lượng tạp chí Toàn tuổi thơ 1 trong thư viện còn hạn chế[H8-1.6-05][H24-3.6-04];

Thư viện có 5060 cuốn sách phục vụ cho giáo viên và học sinh được sắp xếp một cách khoa học theo danh mục sách, giúp giáo viên và học sinh dễ thấy và dễ

lấy. Cán bộ thư viện xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, chi tiết[H24-3.6-02]. Cán bộ giáo viên thường xuyên tham gia mượn sách và nghiên cứu tài liệu để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn của mình. Bên cạnh đó sự ham mê đọc sách cùng với sự tuyên truyền của cô thư viện, các em đều tranh thủ đến thư viện để đọc sách. Do vậy cán bộ thư viện đã lên lịch đọc sách cho các lớp đầy đủ, đúng quy định. Hàng ngày, thư viện mở cửa để phục vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia mượn và trả sách. Năm học 2022-2023, thực hiện kế hoạch thời khóa biểu của nhà trường, mỗi lớp có 1 tiết/ tuần đọc sách tại thư viện, cho học sinh mượn sách, truyện đọc vào 15 phút đầu giờ hàng tuần, mượn sách về nhà. Tổ chức "Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm học 2022-2023". Đầu năm 2023, thư viện tổ chức hoạt động quyên góp sách, để xây dựng "Tủ sách dùng chung cho học sinh"[H24-3.6-03][H24-3.6-01];

Hàng năm qua quá trình sử dụng nhà trường đã thành lập ban kiểm kê để kiểm kê các loại sách báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục theo danh mục có trong nhà trường [H24-3.6-04] nhằm mục đích quản lý, rà soát số lượng còn mất, hỏng để có kế hoạch mua bổ sung và sửa chữa phục vụ cho năm học tiếp theo. Năm học 2022-2023, thư viện đã quyên góp được nhiều quyển sách, truyện các loại để xây dựng tủ sách dùng chung cho học sinh[H24-3.6-05][H24-3.6-01][H24-3.6-03][H24-3.6-02][H1-1.1-08].

Mức 2:

Thư viện có tổng diện tích 120m², được bố trí hợp lý, khoa học, có đầy đủ các loại bàn ghế, chỗ ngồi cho giáo viên và học sinh, giá, kệ để sách, trang trí các bảng biểu đầy đủ. Thư viện được trang bị 1 máy tính bàn, đầu chiếu có kết nối mạng Internet. Phòng có hệ thống quạt mát và ánh sáng đảm bảo đúng quy định tại phụ lục II mục 2.1 thông tư 13/2020/TT-BGDĐT. Thư viện đạt thư viện xuất sắc[H8-1.6-05][H24-3.6-06].

Mức 3:

Thư viện của trường đạt thư viện xuất sắc theo Quyết định số 869/QĐ-SGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Sở giáo dục và đào tạo Hà Tĩnh[H24-3.6-06]. Các nội dung hoạt động phù hợp với giáo dục toàn diện, công việc của giáo viên và tâm lý của lứa tuổi học sinh. Thư viện được trang bị máy tính bàn, đầu chiếu, có kết nối mạng Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt dạy học và các hoạt động khác của giáo viên, nhân viên và học sinh. Tuy nhiên qua quá trình sự

dụng một số thiết bị máy tính hỏng năm học 2023-2024 nhà trường tham mưu với các cấp mua bổ sung máy tính nhằm đảm bảo tiêu chuẩn thư viện xuất sắc và đáp ứng nhu cầu khai thác và nghiên cứu tài liệu của giáo viên và học sinh[H24-3.6-04][H8-1.6-05].

2. Điểm mạnh

Diện tích thư viện rộng rãi, thoáng mát, trang trí đẹp mắt đạt chuẩn theo quy định của Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT. Thư viện của nhà trường nhiều năm liền được công nhận là Thư viện Xuất sắc. Thư viện đã có đầy đủ các loại sách giáo khoa và sách thiết kế đảm bảo phục vụ cho việc dạy và học; có đầy đủ các loại báo, tạp chí, truyện đọc cho học sinh học tập và giải trí đảm bảo quy định của Bộ GD&ĐT. Hàng năm, nhà trường đều tổ chức kiểm kê, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung các loại sách, báo, bản đồ để đảm bảo cho các hoạt động dạy và học.

3. Điểm yếu

- Một số máy tính bị hỏng lỗi kết nối. Chưa tổ chức được nhiều hoạt động cho học sinh.

- Số lượng tạp chí Toán tuổi thơ 1 còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Bố trí, sắp xếp các đầu sách một cách khoa học, cụ thể để sử dụng hiệu quả và thuận tiện hơn. Xây dựng kế hoạch tổ chức nhiều hoạt động, nhiều sân chơi cho học sinh tham gia, tổ chức nhiều tiết dạy đọc sách hấp dẫn để giúp các em phát triển toàn diện các kỹ năng. Mua bổ sung máy tính và tạp chí Toán Tuổi thơ 1 để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng thêm của học sinh và giáo viên.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 3:

Vì vậy trong những năm qua, Trường Tiểu học Kỳ Liên đã có kế hoạch và thực hiện có hiệu quả việc huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học phục vụ các hoạt động giáo dục. Nhà trường đã có nhiều biện pháp chỉ đạo, hướng dẫn các cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường thực hiện tốt việc quản lý, khai thác, sử dụng, bảo quản thiết bị, đồ dùng dạy học.

+ **Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 6**

+ **Số tiêu chí đạt: (MĐ1: 6, MĐ2: 6, MĐ3: 5)**

+ Số tiêu chí không đạt: 0

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Mở đầu:

Để hoạt động giáo dục phát triển một cách bền vững ngoài sự nỗ lực của các tổ chức và nhà quản lý thì việc kết hợp giữa 3 môi trường Nhà trường - Gia đình - Xã hội là một yêu cầu rất quan trọng. Một trong những yếu tố góp phần quyết định chất lượng giáo dục của nhà trường phải kể đến công tác xã hội hóa giáo dục. Nhà trường đã chủ động phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, với địa phương và các tổ chức đoàn thể ở địa phương nhằm huy động các nguồn lực về tinh thần và vật chất. Với sự kết hợp chặt chẽ ngay từ đầu năm, đến nay công tác phối kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội đã có những thay đổi đáng kể, góp phần không nhỏ trong việc động viên tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên của nhà trường, không ngừng thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Mức 1:

- a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Ban đại diện CMHS của nhà trường và của mỗi lớp được thành lập và hoạt động theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT, ngày 22/11/2011. Đầu năm học, nhà trường đã tổ chức hội nghị cha mẹ học sinh toàn trường để bầu Ban đại diện CMHS. Ban đại diện CMHS mỗi lớp có 3 người, trong đó có 1 trưởng ban, 1 phó trưởng ban, 1 thành viên và đã bầu ra được 54 người. Cuộc họp diễn ra trong 1 buổi, có trên 96% phụ huynh tham gia. Ban đại diện CMHS của trường gồm 18 người, ban thường trực gồm 5 thành viên, trưởng ban là ông Nguyễn Hồng Thanh - phụ huynh lớp 3C; phó trưởng ban là bà Nguyễn Thị Luyến - phụ huynh lớp 5B; ủy viên là ông Nguyễn Văn Thái - phụ huynh lớp 4B, bà Lê Thị Mỹ Hằng - phụ huynh lớp 2B và bà Lê Thị Phương - phụ huynh lớp 1A. Các thành viên Ban đại diện CMHS là những người nhiệt tình, có trách nhiệm hoạt động theo quy chế hoạt động của Ban đại diện CMHS trường. Các nội dung thảo luận, thống nhất trong Ban đại diện CMHS được ghi trong biên bản cuộc họp[H11-4.1-01][H11-4.1-02];

Ban đại diện CMHS dựa vào kế hoạch năm học của nhà trường, dựa vào biên bản họp phụ huynh của các lớp, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của phụ huynh, từ đó xây dựng kế hoạch, quy chế hoạt động theo năm học và hoạt động đúng theo Điều lệ của Ban đại diện CMHS do Bộ GD&ĐT ban hành[H11-4.1-02][H11-4.1-01];

Ban đại diện CMHS đã triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động đảm bảo đúng tiến độ[H11-4.1-01]. Ban đại diện CMHS phối hợp với BGH, giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các cuộc họp phụ huynh của trường, lớp mỗi năm 2 lần. Khi kết thúc năm học, Ban đại diện CMHS tổ chức họp để đánh giá hoạt động của Ban đại diện CMHS trường, lớp trong năm học và dự kiến kế hoạch đầu năm tới. Khi có kế hoạch của nhà trường, Ban thường trực CMHS cùng nhà trường, địa phương tổ chức họp CMHS toàn trường để lấy ý kiến phụ huynh, thống nhất triển khai thực hiện kế hoạch cho năm học mới[H11-4.1-02][H11-4.1-03].

Mức 2:

Ban đại diện CMHS phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục, đã huy động PH phối hợp với nhà trường làm tốt công tác tuyển sinh, đảm bảo 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện; tham gia vào việc đánh giá HS và các hoạt động giáo dục của nhà trường như: tổ chức Tết Trung thu, các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, chuỗi hoạt động chào mừng ngày thành

lập Quân đội Nhân dân Việt Nam, Tết yêu thương, tham quan trải nghiệm, ATGT, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước... Ngoài ra, Ban đại diện CMHS còn tham gia đồng viên những HS tham gia các cuộc thi và tổ chức phát thưởng cho HS. Ban đại diện CMHS phối hợp với GVCN để tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về chương trình phổ thông 2018; phổ biến Thông tư 55 về Ban đại diện CMHS; tuyên truyền về đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27 về đánh giá học sinh tiểu học đối với lớp 1, 2, 3; thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin hai chiều của HS với PH để bàn bạc, đề ra biện pháp tối ưu nhất giúp HS ngày càng tiến bộ trong học tập và rèn luyện; hỗ trợ các em có hoàn cảnh khó khăn để 100% học sinh đủ điều kiện đến trường và hoàn thành chương trình Tiểu học[H11-1.1-11][H11-4.1-03].

Mức 3:

Ban đại diện CMHS đã phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ và các hoạt động giáo dục được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học. Trong năm học, Ban đại diện CMHS chủ động phối hợp với nhà trường tổ chức họp phụ huynh để thông báo kế hoạch năm học, công tác quản lí, giáo dục HS, thông báo dự kiến huy động tài trợ[H11-4.1-01]. Cuối học kì I, cuối năm học, tổ chức họp phụ huynh theo lớp để GVCN thông báo kết quả học tập và rèn luyện của từng HS. Hội nghị viên chức, người lao động đầu năm và các hội nghị sơ kết cuối kì I, cuối năm học đều có đại diện của Ban đại diện CMHS tham gia đóng góp ý kiến[H11-4.1-03].

2. Điểm mạnh

Trường có tổ chức Ban đại diện CMHS nhiệt tình, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền, trách nhiệm và hoạt động của Ban đại diện CMHS theo Điều lệ. Nhà trường đã phát huy tốt vai trò của Ban đại diện CMHS trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục và xây dựng cơ sở vật chất. Ban đại diện CMHS làm rất tốt công tác giám sát việc thu chi, tham gia kí kết và thẩm định các công trình xây dựng của nhà trường; phối hợp với nhà trường trong công tác công khai minh bạch các khoản thu, vận động theo từng tháng, từng kỳ. Ngoài ra, Ban đại diện CMHS còn phối hợp tốt với nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động cũng như giáo dục phẩm chất đạo đức, rèn kĩ năng sống cho học sinh như tham gia các hoạt động trải nghiệm, tìm hiểu các truyền thống của địa phương.

3. Điểm yếu

Các ý kiến đóng góp về công tác quản lí, công tác dạy và học của Ban đại diện CMHS đối với nhà trường chưa nhiều.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2022-2023 và những năm học tiếp theo, BGH tiếp tục phát huy vai trò trách nhiệm của Ban đại diện CMHS trong việc phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động cũng như giáo dục phẩm chất đạo đức, rèn kĩ năng sống cho học sinh. Thường xuyên trao đổi với CMHS qua các kênh thông tin như sổ Liên lạc điện tử, Zalo, Messenger... Đồng thời Hội đồng giáo viên, BGH nhà trường có trách nhiệm tuyên truyền, vận động để 100% CMHS tham gia tích cực trong việc phối hợp với nhà trường để giáo dục học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.

Mức 1:

- a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

- a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;
- b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Phát triển nhà trường là nhiệm vụ hết sức quan trọng và cần thiết, nhằm xây dựng môi trường giáo dục toàn diện. Vì vậy, kết thúc năm học, BGH nhà trường đã có kế hoạch tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền phường Kỳ Liên về kế hoạch xây dựng CSVC và các điều kiện phục vụ dạy học cho năm học mới; tham mưu với UBND phường để mua thêm bàn ghế học sinh, sửa chữa bàn giáo viên; nâng cấp và mua bảng trượt cho các phòng học; mua tivi cho học sinh lớp 1; sửa chữa quạt, điện, ổ khóa và công trình vệ sinh; mua sắm trang thiết bị cho phòng Đội; trồng cây bóng mát; lắp mạng wifi ở các dãy phòng học và dãy phòng hành chính; làm thêm nhà để xe cho học sinh; mua thêm các loại sách phục vụ dạy học, sách tham khảo và truyện tranh; làm sân bóng phục vụ cho các hoạt động thể dục, thể thao... Qua quá trình tham mưu, nhà trường đã được cấp ủy Đảng và UBND đồng ý cho huy động tài trợ ngân sách từ CMHS và các mạnh thường quân để xây dựng những hạng mục trên[H11-4.2-01];

Trong các cuộc họp ở phường, Tổ dân phố, các cuộc họp CMHS toàn trường, Hiệu trưởng phổ biến tuyên truyền đến tất cả phụ huynh về chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành Giáo dục; mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục nhà trường đến cộng đồng. Trong đó, nhà trường tập trung tuyên truyền cho phụ huynh về nội dung, phương pháp về cách đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT quy định đánh giá học sinh tiểu học đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3; triển khai dạy học chương trình lớp 1, lớp 2, lớp 3 mới; phương pháp dạy học “Học thông qua chơi”, công tác bảo hiểm, ATGT, công tác xã hội hóa giáo dục... Các chủ trương trên đều được sự đồng thuận cao của tất cả các bậc phụ huynh[H17-1.10-03]. ;

Nhà trường đã kêu gọi các nguồn tài trợ phục vụ công tác xã hội hóa giáo dục từ các mạnh thường quân và phụ huynh các lớp. Kết quả, Quỹ Minh Đức Fomosa đầu tư phòng máy tính hiện đại trị giá 2.250.000.000 đồng; công trình vệ sinh học sinh trị giá 2.300.000.000 đồng; vận động phụ huynh mua sắm 12 ti vi và 6 đầu chiếu phục vụ dạy học trị giá hơn 200.000.000 đồng; nhà trường đã cải tạo

và mua sắm nhiều hạng mục cơ sở vật chất: làm cổng phụ và san lấp mặt bằng, xây hệ thống bồn hoa, mua 80 bộ bàn ghế học sinh; nhà hàng Dê Tùng Xẻo tặng quà cho 20 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn trị giá 10.000.000 đồng... Việc quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ hợp lý, đúng theo quy định.

Mức 2:

Nhà trường đã tham mưu thành công với chính quyền địa phương thực hiện được một số nội dung như: tu sửa các dãy phòng học và dãy phòng hành chính, đổ bê tông và lát gạch sân trường; Quỹ Minh Đức của tập đoàn Fomosa tài trợ công trình vệ sinh học sinh hiện đại, hệ thống phòng máy với 31 máy tính, 1 ti vi, 3 điều hòa phục vụ việc dạy học có hiệu quả; UBND thị xã đồng ý xây dựng sân bóng đá nhân tạo và cải tạo lại nhà đa chức năng trong những năm học tới...[H11-4.2-01];

Nhà trường đã phối kết hợp với Đoàn thanh niên, Liên Đội tổ chức Tết Trung thu cho thiếu nhi ở các tổ dân phố. Phối hợp với Trạm y tế tuyên truyền phụ huynh tham gia bảo hiểm y tế, tẩy giun định kì, tiêm vacin Covid, khám sức khỏe cho học sinh. Phối hợp với công an phường tổ chức các buổi truyền thông về ATGT, phòng chống tai nạn đuối nước, thương tích; công tác phòng chống cháy nổ; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; phối hợp với Hội cựu chiến binh Phường nói chuyện truyền thống về cách mạng[H17-1.10-03]. Phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức cho học sinh dọn vệ sinh, thắp hương Đài tưởng niệm liệt sĩ Phường; tổ chức động viên thăm hỏi các gia đình có công với cách mạng nhân ngày Thương binh Liệt sỹ 22/12. Phối hợp với Ban đại diện CMHS tổ chức tham quan, trải nghiệm ở Đồn Biên phòng Đèo Ngang cho học sinh khối 5. Hàng năm, nhà trường thực hiện tốt công tác nhân đạo, từ thiện như quyên góp ủng hộ học sinh nghèo ăn tết, học sinh hoàn cảnh khó khăn, mua tăm ủng hộ Hội người mù thị xã Kỳ Anh, ủng hộ nhân dân gặp thiên tai... Qua các hoạt động trên, nhà trường có báo cáo đánh giá về việc phối hợp với các tổ chức, đoàn thể ở địa phương để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức cho học sinh[H11-4.2-03].

Mức 3:

Tham gia tích cực, hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT của GV và HS theo kế hoạch của Hội đồng đội thị xã Kỳ Anh, Phòng GD&ĐT thị xã Kỳ Anh và của UBND thị xã Kỳ Anh cũng như các chương trình khác ở địa phương. Nhà trường đã tuyên truyền về "văn hóa đọc", nhằm đưa văn hóa đọc sách đến gần với học sinh và phụ huynh, tổ chức cho học sinh viết cảm xúc về thư viện;

giới thiệu sách vào tiết chào cờ đầu tuần; quyên góp sách giáo khoa, sách truyện vào tủ sách dùng chung[H24-3.6-01][H24-3.6-02][H24-3.6-05]; phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử văn hóa, đạo đức, pháp luật, nghệ thuật, TDTT cho các em[H17-1.10-03]. Năm 2022, nhà trường đã được Chủ tịch UBND thị xã Kỳ Anh công nhận lại Đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

2. Điểm mạnh

Tích cực tham mưu có hiệu quả với chính quyền địa phương về kế hoạch phát triển nhà trường theo từng giai đoạn cụ thể. Các tổ chức, cá nhân tích cực hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất, tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học cho nhà trường; huy động nguồn kinh phí tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để khen thưởng học sinh, hỗ trợ học sinh nghèo đạt hiệu quả. Phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử văn hóa địa phương, đạo đức, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao.

3. Điểm yếu

Học sinh chưa được tham quan, trải nghiệm về địa chỉ đỏ ở khối lớp 1, 2, 3, 4.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường cần phát huy hơn nữa việc phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS để xây dựng kế hoạch về các hoạt động trải nghiệm đến địa chỉ đỏ, tham quan doanh trại quân đội ở địa phương... cho các em học sinh khối 1, 2, 3, 4 để giáo dục về truyền thống uống nước nhớ nguồn, tinh thần yêu nước trong những năm học tiếp theo.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 4:

Những điểm mạnh: Hằng năm, nhà trường đều tổ chức hội nghị CMHS để bầu ra Ban đại diện CMHS của lớp và trường nhằm phối hợp giáo dục, quản lý nề nếp học tập và rèn luyện của học sinh. Về cơ bản, nhà trường thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Đặc biệt được sự hưởng ứng và tham gia tích cực, nhiệt tình của Đoàn phường trong việc giáo dục Đội Thiếu niên, nhà trường đã tạo được mối quan hệ tốt với phụ huynh học sinh và xã hội; thường xuyên phối hợp với các tổ chức, đoàn thể ngoài nhà trường, tạo được sự đồng bộ, thống nhất trong công tác giáo dục toàn diện cho học sinh. Nhà trường đã huy

động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện theo quy định của các tổ chức, cá nhân để xây dựng cơ sở vật chất, tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học, khen thưởng học sinh. Thường xuyên tuyên truyền để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung, phương pháp và cách đánh giá học sinh, tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục. Những tồn tại: Phối hợp với địa phương về nói chuyện truyền thống cho học sinh chưa được thường xuyên. Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến công tác giáo dục.

+ **Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 2**

+ **Số tiêu chí đạt: (MĐ1: 2, MĐ2: 2, MĐ3: 2)**

+ **Số tiêu chí không đạt: 0**

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Mở đầu:

Trong nhiều năm qua, nhà trường đã triển khai thực hiện các nội dung, chương trình giáo dục và có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học theo quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp đạt hiệu quả. Phối hợp tốt với chính quyền địa phương để thực hiện hiệu quả công tác Phổ cập giáo dục tiểu học. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ giáo dục đáp ứng đúng yêu cầu của các môn học theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Năm học 2022 - 2023, nhà trường tổ chức đánh giá, xếp loại học sinh theo đúng Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 đối với lớp 4, 5 và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3, căn cứ theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ban hành chương trình GDPT 2018. Đối với những học sinh còn hạn chế về một số phẩm chất, năng lực, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức hướng dẫn, giúp đỡ học sinh trong quá trình học tập.

Nhà trường quản lý, tổ chức hiệu quả việc thực hiện chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục khác như giáo dục đạo đức, rèn kỹ năng sống cho học sinh; Giáo dục cảm xúc; Tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho học sinh và an toàn trường học.

Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Mức 1:

- a) Đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;
- b) Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch;
- c) Được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

Mức 2:

- a) Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;
- b) Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Kế hoạch GD của trường Tiểu học Kỳ Liên hàng năm được xây dựng dựa trên các văn bản quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục: Khối 1, 2, 3 thực hiện chương trình GD phổ thông 2018 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018. Khối 4, 5 thực hiện giảng dạy chương trình hiện hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/05/2006 [H26-1.7-02]. Thực hiện công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo, đảm bảo theo quy định của chương trình GD phổ thông cấp Tiểu học; Công văn số 1724/SGDĐT-GDPT ngày 09/09/2021 về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung dạy học lớp 5 theo hướng tiếp cận chương trình GDPT 2018; Quyết định số 1635/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục mầm non, GD phổ thông và GD thường xuyên; Công văn số 1799/SGDĐT-GDPT ngày 07/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023 và Hướng dẫn số 461//PGDĐT ngày 20 tháng 9 năm 2022 về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022- 2023 của Phòng GD&ĐT Thị xã Kỳ Anh;

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch các hoạt động GD một cách khoa học, hợp lí, đảm bảo về nội dung và phong phú về hình thức [H26-1.7-02]. HS được học đầy đủ tất cả các môn học theo quy định nhằm phát triển về đức, trí, thể, mỹ và năng lực của học sinh thông qua các hoạt động thể dục thể thao, GD các kĩ năng sống cơ bản. Việc tổ chức các hoạt động TN, NGLL, GV văn hoá và TPT Đội Sao

đã tổ chức nhiều hoạt động có hiệu quả như: Tuyên truyền phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích và ATGT. Bên cạnh đó, GV đã quan tâm đến việc bồi dưỡng HS có năng khiếu, phụ đạo HS yếu, tuyên truyền và hướng dẫn HS tham gia các sân chơi trí tuệ như Trạng nguyên Tiếng Việt, Toán vioedu, Tiếng Anh TOEFL, Tiếng Anh IOE... tạo điều kiện cho HS được phát triển toàn diện về mọi mặt;

Kế hoạch GD hàng năm của nhà trường được xây dựng dựa trên công văn 2345/BGDĐT-GDTH của bộ Giáo dục và đào tạo sau đó được gửi qua gmail, zalo cho tất cả CB quản lí, GV, NV trong nhà trường để góp ý bổ sung, trình trước Hội đồng trường để lấy ý kiến[H1-1.1-08]. Sau khi hoàn thiện kế hoạch Hiệu trưởng trình lên Phòng GD&ĐT thị xã Kỳ Anh và được xác nhận, phê chuẩn trước khi thực hiện[H37-5.2-02] [H26-1.7-02] [H1-1.1-11].

Mức 2:

Kế hoạch GD của nhà trường được xây dựng từ các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Vì vậy, nội dung kế hoạch đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lí GD[H26-5.1-05]. Hàng tháng, nhà trường căn cứ vào kế hoạch của Phòng GD&ĐT để cụ thể hoá, bổ sung thêm các hoạt động phù hợp với đặc điểm tình hình của đơn vị đã được cấp trên đánh giá, ghi nhận qua các đợt kiểm tra[H1-1.1-09]. Kế hoạch có thể được bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp với các quy định thực hiện chương trình, sách giáo khoa và tình hình thực tế của địa phương;

Kế hoạch GD hàng năm của nhà trường được phổ biến, công khai tới tất cả CB, GV, NV, CMHS và cộng đồng qua nhiều kênh thông tin như facekook, zalo, website... Với CB, GV, NV, kế hoạch GD được nhà trường thông qua tại Hội nghị viên chức và người lao động đầu năm học và các cuộc họp định kỳ của Hội đồng trường. Thực hiện công khai theo quy định. Thường xuyên phổ biến nhiệm vụ học tập với HS thông qua buổi chào cờ đầu tuần. Với ban đại diện CMHS, nhà trường đã thông qua kế hoạch GD, phương hướng nhiệm vụ năm học tại Hội nghị phụ huynh đầu năm học[H1-1.1-11] [H1-1.1-08].

2. Điểm mạnh

Kế hoạch GD của nhà trường đảm bảo theo quy định của Chương trình GD phổ thông 2018 và Chương trình GD phổ thông 2006 cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lí GD. Đảm bảo mục tiêu GD toàn diện, được giải trình và được Phòng GD&ĐT thị xã Kỳ Anh thẩm định, phê duyệt. Kế hoạch đã

cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo chuyên môn của cơ quan quản lý GD và đã thực hiện phổ biến, công khai để GV, HS, CMHS biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch thông qua các báo cáo cuối kỳ, cuối năm học.

3. Điểm yếu

Các quy định của ngành, các phương pháp, kỹ thuật dạy học mới thường được chia sẻ trên gmail, nhóm zalo và các phần mềm như Elearning, Powpoint nên một số GV lớn tuổi nắm bắt còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục duy trì và phát huy việc thực hiện tốt chương trình GD, kế hoạch dạy học của Bộ GD&ĐT, đẩy mạnh công tác phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS năng khiếu để nâng cao chất lượng GD của nhà trường. Năm học 2023 - 2024 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục nghiên cứu các văn bản hướng dẫn của cấp trên để xây dựng kế hoạch có chất lượng, tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền vận động trên các kênh thông tin Website, facebook, Zalo... và các diễn đàn như: Hội cựu giáo chức, Hội phụ nữ, Hội nông dân để phụ huynh tham gia dự họp và tích cực đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch GD.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Mức 1:

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường;

c) Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

Mức 2:

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3:

Hằng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động GD đảm bảo mục tiêu với thời lượng 5 buổi/tuần (năm học 2021-2022) và 9 buổi/tuần ở những năm học khác. Tất cả các khối lớp thực hiện dạy và học đủ các môn theo quy định[H37-5.2-02]. Ngoài các môn học quy định, HS toàn trường còn được học môn Tiếng Anh: khối 3,4,5 học 4 tiết/tuần, khối 1,2 học 2 tiết/tuần. Đối với môn Tin học, từ năm học 2022- 2023, học sinh khối 3, 4, 5 được học 1 tiết/tuần[H37-5.2-01];

Trong quá trình dạy học, giáo viên luôn xác định rõ yêu cầu cần đạt của từng đơn vị bài học, xây dựng các hoạt động dạy học, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học như khăn trải bàn, phương pháp mảnh ghép, phương pháp bàn tay nặn bột, kỹ thuật ổ bi, kỹ thuật tia chớp, kỹ thuật phòng tranh... nhiều hình thức dạy học được vận dụng như dạy học cá nhân, nhóm và cả lớp. Giáo viên kiểm tra thường xuyên, đánh giá phân loại theo nhóm đối tượng để bồi dưỡng, phụ đạo học sinh... bảo đảm mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh, điều kiện nhà trường[H37-5.2-01];

Việc tổ chức đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của HS được thực hiện theo Thông tư 22/2016/TT- Bộ GD&ĐT ngày 22/9/2016 đối với khối lớp 4, 5 và thực hiện theo Thông tư số 27/2020/TT- Bộ GD&ĐT ngày 04/9/2020 đối với khối lớp 1, 2, 3 Việc kiểm tra định kì được tiến hành 4 lần trên năm đối với các khối 4, 5, trong đó giữa học kì là hai môn Toán và Tiếng Việt còn cuối học kì là sáu môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lí, Tin học. Đối với các khối 1, 2,3 thì được kiểm tra 2 lần vào cuối mỗi học kì gồm hai môn Toán và Tiếng Việt. Kết quả bài kiểm tra cuối năm được lấy làm căn cứ để xét lên lớp và hoàn thành chương trình tiểu học. Việc xây dựng các đề kiểm tra được tiến hành dựa trên 4 mức đối với lớp 4, 5 và 3 mức đối với lớp 1, 2, 3 theo hai mã đề phù hợp với trình độ HS. Đánh giá thường xuyên cũng được thực hiện đúng theo hướng dẫn tại Thông tư 22/2016/TT- BGDĐT, Thông tư 27/2020/TT- Bộ

GD&ĐT. GV đã biết chú trọng động viên, khích lệ HS cũng như chỉ ra được những vấn đề mà các em cần khắc phục, kịp thời giúp đỡ, bổ sung để học sinh hoàn thành nội dung học tập[H1-1.1-11] [H37-5.2-01].

Mức 2:

Nhà trường thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD kế hoạch giáo dục đã xây dựng theo thời khoá biểu. Nội dung dạy học được thực hiện đúng theo các công văn hướng dẫn của Bộ GD&ĐT[H37-5.2-02] [H37-5.2-01]. Trao quyền tự chủ cho giáo viên trong việc lựa chọn và điều chỉnh nội dung dạy học cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Trong quá trình dạy học, GV luôn luôn tích cực đổi mới phương pháp và hình thức dạy học để khơi dậy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục. Mọi hoạt động dạy học đều xoay quanh chủ thể nhận thức là HS. Do đó, phương pháp dạy học của GV luôn có sự linh hoạt và đa dạng để phù hợp với đặc điểm của từng đối tượng nhằm hình thành, phát triển đầy đủ các năng lực, phẩm chất cần thiết[H37-5.2-03];

Nhà trường triển khai kế hoạch bồi dưỡng HS năng khiếu và phụ đạo HS yếu đến toàn thể GV. BGH thường xuyên kiểm tra sự tiến bộ của HS bằng việc khảo sát chất lượng nhằm đánh giá kết quả bồi dưỡng HS có năng khiếu và phụ đạo HS yếu của giáo viên[H37-5.2-01]. Ngoài ra nhà trường còn tổ chức chuyên đề, phổ biến sáng kiến, kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và bồi dưỡng HS có năng khiếu. Tạo điều kiện thuận lợi cho HS tham gia các sân chơi trí tuệ như tham gia Trạng nguyên Tiếng Việt, đấu trường toán học Vioedu, Tiếng Anh TOEFL, Tiếng Anh IOE... Đặc biệt là năm học 2022-2023, trong cuộc thi Tiếng Anh TOEFL, nhà trường đã có 1 em đạt giải B1, 7 em đạt giải A2, 4 em đạt giải A1. Hằng năm, nhà trường tổ chức Đại hội thể dục thể thao, điền kinh cấp trường. Tại Đại hội thể dục thể thao, điền kinh cấp thị xã, trường tiểu học Kỳ Liên luôn nằm trong tốp các đội mạnh. Nhà trường kịp thời động viên, khích lệ giáo viên, học sinh đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập. Nhà trường cũng luôn quan tâm đến việc giáo dục học sinh khuyết tật học hoà nhập[H37-5.2-05]. Các GV dạy đối tượng HS khuyết tật đã thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học linh hoạt, phù hợp với khả năng nhận thức của từng học sinh[H1-1.1-08] [H1-1.1-11].

Mức 3:

Hàng năm, nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục. Từ đó, chuyên môn có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung nhằm nâng cao chất lượng GD. Đội ngũ GV của nhà trường đa số có năng lực nên việc vận dụng các phương pháp tổ chức hoạt động GD được phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh và điều kiện của đơn vị. Thông qua đó, GV đánh giá được những thành công và nhìn ra những hạn chế từ đó tìm giải pháp khắc phục kịp thời [H13-1.4-09] [H37-5.2-04].

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã có những biện pháp cụ thể, đa dạng trong chỉ đạo, tổ chức các hoạt động giáo dục. Đội ngũ GV có năng lực chuyên môn, linh hoạt trong việc thực hiện chương trình giáo dục, đảm bảo mục tiêu về phát triển phẩm chất, năng lực HS theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, của nhà trường cũng như nhu cầu học tập, năng lực của từng đối tượng HS. Kế hoạch bồi dưỡng HS có năng khiếu và phụ đạo HS yếu được xây dựng cụ thể. Công tác bồi dưỡng HS có năng khiếu đạt hiệu quả khả quan, chất lượng HS tham gia các cuộc thi ngày càng được nâng cao.

3. Điểm yếu

Tuy nhiên trong quá trình thực hiện, còn một vài giáo viên còn ngại đổi mới, chưa linh động trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục nên hiệu quả chưa đồng đều.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Bắt đầu từ 8/2023, nhà trường sẽ tiến hành tập huấn phương pháp dạy học tích cực, với nhiều chuyên đề đổi mới trong dạy học khác nhau để nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trong nhà trường. Trường tổ chức kí cam kết thi đua ngay từ đầu năm học để những giáo viên có năng lực chuyên môn, kĩ năng sư phạm hạn chế phải có ý thức tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ tay nghề nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Ban giám hiệu, tổ kiểm tra nội bộ tiếp tục tăng cường công tác dự giờ, thăm lớp, kịp thời tư vấn, hỗ trợ cho giáo viên lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác.

Mức 1:

- a) Đảm bảo theo kế hoạch;
- b) Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường;
- c) Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia.

Mức 2:

Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo.

Mức 3:

Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hoạt động GD được thực hiện đầy đủ theo kế hoạch đã đề ra. Các nội dung GD theo chủ đề, chủ điểm được tổ chức thường xuyên theo từng tuần, từng tháng[H17-5.3-01]. Ngoài các nội dung trên, nhà trường tổ chức các hoạt động GD với quy mô toàn trường chào mừng các ngày lễ lớn trong năm học. Các hoạt động vui chơi, TDTT, tham quan, dã ngoại... được tổ chức đúng thời điểm. Ngoài ra, tất cả các hoạt động NGLL còn có sự tham gia nhiệt tình của CMHS;

Nhà trường đã xây dựng và tổ chức cho HS nhiều hoạt động ý nghĩa. Sinh hoạt dưới cờ theo chủ điểm từng tháng, tuần. Những ngày lễ lớn trong tháng, nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khoá như: ngày hội đọc sách, giới thiệu cuốn sách em yêu, câu lạc bộ tiếng Anh, tuyên truyền an toàn giao thông, tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước và phòng chống xâm hại tình dục trẻ em, hội diễn văn nghệ, chăm sóc đài tưởng niệm liệt sĩ, vẽ tranh về các anh bộ đội, tìm hiểu lịch sử địa phương... HS được tham gia các hoạt động trải nghiệm ý nghĩa như: diễn văn nghệ, nét chữ tri ân chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20- 11, phá cỗ Trung thu, trang trí lớp học, trưng bày sản phẩm HS, xuân yêu thương tặng quà cho các bạn có hoàn cảnh khó khăn... Nhiều hoạt động phong phú, đa dạng phù hợp với điều kiện địa phương và nhà trường, nhằm củng cố kiến thức đã

học đồng thời giúp HS được vui chơi, giải trí sau những giờ học căng thẳng[H17-5.3-01];

Các hoạt động được tổ chức thường xuyên gắn với từng chủ điểm học tập được tổ chức theo quy mô phù hợp từ cấp lớp đến cấp trường nên đã huy động được 100% HS tham gia. Nhà trường kết hợp với các tổ chức đoàn thể như: Hội Cựu chiến binh, Hội Cựu giáo chức, đoàn Thanh niên, Công an phường, Trạm y tế, Ban đại diện CMHS và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh. Trong từng hoạt động luôn xây dựng kế hoạch chi tiết, nội dung phù hợp và được tổ chức một cách bài bản[H11-4.2-03] [H17-5.3-01].

Mức 2:

Nhà trường chỉ đạo và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT thường xuyên nên có nhiều HS đạt giải trong các cuộc thi TDTT bóng đá, điền kinh, cờ vua. Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, các giờ hoạt động GDNGLL phù hợp điều kiện của nhà trường; phù hợp với tâm lí lứa tuổi từng đối tượng HS từ lớp 1 đến lớp 5. Hoạt động làm vệ sinh môi trường xung quanh, chăm sóc bồn hoa, thực hành đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy... cũng được HS toàn trường tham gia một cách tích cực, tự giác. Sau mỗi đợt triển khai các hoạt động GDNGLL thì công tác GD kỹ năng sống đã có những chuyển biến nhất định: 100% HS toàn trường nắm được một số kỹ năng sống cơ bản đó là: Kỹ năng phòng chống đuối nước; Kỹ năng về phòng tránh tai nạn giao thông; Kỹ năng về phòng chống bạo lực học đường; Kỹ năng tự chuẩn bị đồ dùng học tập, trang phục đến trường; Kỹ năng giữ gìn vệ sinh chung; Kỹ năng giao tiếp với bạn bè, thầy, cô giáo, gia đình, xã hội, biết xây dựng tình bạn đẹp. Ngoài ra nhiều em phát huy được khả năng múa hát, giao lưu tiếng Anh, thuyết trình về cuốn sách em yêu... và được củng cố thêm các kỹ năng sống giúp các em năng động, tự tin trong học tập và tỏa sáng niềm đam mê của bản thân[H1-1.1-11].

Mức 3:

Các hoạt động GDNGLL được tổ chức thường xuyên vào mỗi thứ hai đầu tuần, định kì hàng tháng và lồng ghép vào các môn học. Ngoài ra, nhà trường còn tổ chức các hội diễn văn nghệ, các chương trình truyền thông, câu lạc bộ với nội dung phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu học tập, rèn luyện của HS. Trong tuần còn có những tiết học dành cho HS có năng khiếu học theo nhu cầu và sở thích như bóng đá, cờ vua, bóng bàn, bật xa... Thông qua các hoạt động đó, nhiều

em đã phát huy được năng khiếu, khả năng tiềm ẩn của mình, được trang bị những kỹ năng bổ ích phục vụ nhu cầu học tập, sinh hoạt của các em. Hoạt động NGLL đã góp phần hỗ trợ trong việc nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục toàn diện [H1-1.1-11] [H13-1.4-12].

2. Điểm mạnh

Các hoạt GDNGLL được triển khai một cách có kế hoạch và được tổ chức xuyên suốt trong cả năm học. Tất cả HS đều được tham gia vào hoạt động; huy động được sự tham gia của CMHS. Nội dung và hình thức của các hoạt động đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện của nhà trường và đặc điểm tâm lí của HS, đảm bảo mục tiêu GD toàn diện. HS nắm được những kiến thức cơ bản về kỹ năng sống, bước đầu biết vận dụng vào thực tiễn.

3. Điểm yếu

Một số phụ huynh chưa quan tâm, chưa mạnh dạn để đăng ký cho HS đi tham quan, trải nghiệm ngoài nhà trường và do kinh phí còn eo hẹp nên số lượng HS tham gia chưa đạt tỉ lệ 100%.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động GDNGLL khoa học, đầy đủ, kịp thời, có tính khả thi; nội dung và hình thức tổ chức hoạt động GDNGLL phong phú, lôi cuốn được sự tham gia tích cực của HS. Tất cả các hoạt động đều đảm bảo 100% HS được tham gia, đặc biệt có sự tham gia nhiệt tình của đông đảo phụ huynh.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học.

Mức 1:

- a) Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công;
- b) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;
- c) Quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.

Mức 2:

Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%.

Mức 3:

Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường tổ chức thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ PCGDTH theo kế hoạch phổ cập giáo dục của phường và các văn bản chỉ đạo phổ cập của các cấp trên. Trước mỗi năm học, nhà trường đã phối hợp với trường mầm non để nắm bắt số trẻ 5 tuổi trên địa bàn nhằm có kế hoạch huy động HS vào lớp 1[H27-5.4-03]. Trong quá trình dạy học, nhà trường đã chỉ đạo GV không ngừng cải tiến phương pháp để nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời có kế hoạch phụ đạo cho những em tiếp thu chậm để các em vươn lên hoàn thành chương trình lớp học và không bị bỏ học giữa chừng. Đối với công tác điều tra phổ cập, nhà trường đã thực hiện đúng sự chỉ đạo của cấp trên, lập danh sách phân công nhiệm vụ và tổ chức điều tra tổng hợp nghiêm túc. Vì vậy, tiến độ thời gian và số liệu phổ cập luôn đảm bảo, được UBND thị xã Kỳ Anh công nhận đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3[H32-5.4-02] [H32-5.4-01];

Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động mà những năm qua tỷ lệ trẻ em 6 tuổi trên địa bàn vào lớp 1 luôn đạt 100%. Cụ thể: Năm 2019 - 2020 có 112/112 em đạt 100%; năm học 2020 - 2021 có 102/102 em đạt 100%; năm học 2021-2022 có 123/123 em đạt 100%; năm học 2022- 2023 có 124/124 em đạt 100%, năm học 2023- 2024 có 127/127. Qua đó cho ta thấy không có hiện tượng trẻ em đủ 6 tuổi mà chưa vào lớp học. Đối với những em khuyết tật, nhà trường cũng vận động và hướng dẫn các bậc phụ huynh làm các loại hồ sơ cần thiết để các em được tham gia vào học hòa nhập cùng các bạn[H32-5.4-02] [H27-5.4-03] [H32-5.4-01];

Nhà trường đã phân công đồng chí Trần Đình Toàn (Phó hiệu trưởng) phụ trách công tác thu thập và quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập[H12-1.7-03]. Việc quản lý hồ sơ, số liệu PCGD được nhà trường thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về PCGD, xóa mù chữ. Nội dung các loại hồ sơ cập nhật, khoa học, rõ ràng, số liệu tại hồ sơ cũng như trong phần mềm đều chính xác, đầy đủ, trùng khớp[H32-5.4-01] [H32-5.4-02].

Mức 2:

Hàng năm, nhà trường tham mưu với địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD và xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục của địa phương với hệ thống các chỉ tiêu, biện pháp rõ ràng để thực hiện mục tiêu PCGDTHĐĐT. Ban chỉ đạo thực hiện công tác PCGD theo đúng hướng dẫn của các văn bản chỉ đạo các cấp, phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV điều tra số liệu theo từng thôn, xóm. Trong 5 năm qua, trường luôn được công nhận PCGD đạt mức độ 3. Tuy nhiên, do một số phụ huynh đi làm ăn xa, HS biến động không ổn định gây khó khăn trong việc cập nhật thông tin và công tác điều tra[H32-5.4-02] [H27-5.4-03] [H32-5.4-01].

Mức 3:

Hàng năm, nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch tuyển sinh; Làm tốt công tác tuyên truyền; Vận động nhân dân hưởng ứng "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường" tạo dấu ấn tốt đẹp nhất cho HS. Phối hợp với trường Mầm non và các tổ dân phố, các tổ chức đoàn thể nhằm huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Tuy nhiên, trường đóng ở địa phương có địa bàn rộng, phụ huynh thường đi làm ăn xa, nhiều người thay đổi nơi làm việc nên thời gian tuyển sinh thường kéo dài hơn so với kế hoạch[H32-5.4-02] [H32-1.5-01] [H1-1.1-11].

2. Điểm mạnh

Nhà trường tham gia và thực hiện tốt mục tiêu PCGDTHĐĐT, không để xảy ra hiện tượng mù chữ ở địa bàn; tổ chức và thực hiện tốt "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường", huy động 100% trẻ trong độ tuổi đi học đạt kế hoạch; tích cực quan tâm, hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật được đến trường học tập.

3. Điểm yếu

Địa bàn rộng, một số phụ huynh tạm trú thường xuyên di chuyển chỗ ở, một số HS có bố mẹ làm ăn xa các cháu ở với ông bà nên việc nắm bắt thông tin chưa kịp thời dẫn đến công tác tuyển sinh kéo dài thời gian.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng công tác PCGDTHĐĐT mức độ 3. Đồng thời vào đầu mỗi năm học, thông qua các tổ chức, các kênh thông tin cần tuyên truyền phổ biến kế hoạch tuyển sinh đến tận từng phụ huynh để việc huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 được thuận lợi hơn. Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành của địa phương để tuyên truyền về công tác điều tra, khai báo thông tin

và nắm bắt sự biến động về nhân khẩu, theo dõi, động viên kịp thời những HS có điều kiện hoàn cảnh khó khăn để các em yên tâm học tập.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục.

Mức 1:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%;
- b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 65%;
- c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

Mức 2:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 85%;
- b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

Mức 3:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 95%;
- b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường luôn quan tâm đến việc tập trung nâng cao chất lượng dạy và học nhằm đáp ứng mục tiêu GD. Trường đã chỉ đạo GV thực hiện nghiêm túc chương trình, quy chế chuyên môn. GV chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với đối tượng HS, quan tâm hỗ trợ các em chậm tiến bộ, các em có hoàn cảnh khó khăn. Chính vì thế mà tỷ lệ HS hoàn thành chương trình lớp học hàng năm luôn đạt cao và đạt trên 99.16%. Cụ thể: Tỷ lệ học sinh lên lớp hàng năm như sau: Năm học 2018-2019: đạt 99.1%;

Năm 2019-2020: đạt 99.8%; Năm học 2020-2021: đạt 98.9%; Năm học 2021-2022: đạt 99.5%; Năm học 2022-2023: đạt 99.2% [H16-5.5-04] [H26-5.5-05];

Tập thể giáo viên nhà trường luôn chú trọng đến nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là chất lượng các lớp cuối cấp. Do đó, tỷ lệ HS 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học trong 5 năm qua luôn đạt 100% [H16-5.5-04] [H26-5.5-05].

;

Tỷ lệ trẻ em 14 tuổi hoàn thành chương trình Tiểu học trong 5 năm qua đều đạt trên 100%. Công tác xã hội hóa GD ngày càng phát triển, điều kiện kinh tế xã hội ngày càng cao nên HS đến trường đúng độ tuổi đạt tỉ lệ 100%. Vì vậy hàng năm nhà trường không có HS đến trường lớn hơn độ tuổi quy định [H32-1.5-01] [H1-1.1-11].

Mức 2:

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của nhà trường và sự nhiệt tình của GV trong công tác giảng dạy, GD nên tỷ lệ HS hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 99% vượt yêu cầu đề ra [H16-5.5-04];

Số lượng trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100% [H26-5.5-05] [H32-1.5-01].

Mức 3:

Hàng năm nhà trường luôn quan tâm tới việc kiểm tra sức khỏe định kỳ cho HS để theo dõi sự phát triển của các em. Từ đó, GV tư vấn phụ huynh có những điều chỉnh phù hợp trong quá trình chăm sóc HS. Nhà trường đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng dạy và học. Vì thế, chuyên môn nhà trường đã xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày. GV lập kế hoạch nâng cao chất lượng dạy học buổi thứ 2, phụ đạo HS chưa hoàn thành, bồi dưỡng HS có năng khiếu. Nhờ vậy, chất lượng HS hàng năm đảm bảo được mục tiêu GD. Tỷ lệ HS hoàn thành chương trình lớp học hàng năm của nhà trường đạt trên 95%. Cụ thể: Tỷ lệ HS lên lớp hàng năm: Năm học 2018 - 2019: 421/425 em xếp loại hoàn thành đạt tỷ lệ: 99.1 %; Năm học 2019-2020: 462/471em xếp loại hoàn thành đạt tỷ lệ 98.1%; Năm học 2020-2021: 522/527 em xếp loại hoàn thành đạt tỷ lệ 99.1%; Năm học 2021-2022: 543/546 em

xếp loại hoàn thành đạt tỷ lệ 99.5%; Năm học 2022-2023: 598/603 em xếp loại hoàn thành đạt tỷ lệ 99.2% [H16-5.5-04] [H26-5.5-05];

Kinh tế địa phương có nhiều bước phát triển, cuộc sống người dân trên địa bàn có nhiều thuận lợi, cùng với sự quan tâm vào cuộc của các cấp ủy Đảng, chính quyền vì sự phát triển GD, HS luôn được quan tâm đi học đúng tuổi. Tỷ lệ HS 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm đạt 100% cụ thể như sau: Năm học 2018-2019 có 54/54 em, đạt tỷ lệ 100%; Năm 2019-2020: 66/66 em, đạt tỷ lệ 100%; Năm học 2020-2021: 82/82 em, đạt tỷ lệ 100%; Năm 2021-2022: 93/93 em, đạt tỷ lệ 100%, Năm học 2023-2022: 108/108 em, đạt tỷ lệ 100% [H16-5.5-04] [H26-5.5-05].

2. Điểm mạnh

Chất lượng GD của nhà trường luôn đảm bảo, tỷ lệ HS được lên lớp và hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm luôn ở mức cao so với quy định. Nhà trường thường xuyên quan tâm, tổ chức các hoạt động chăm sóc, GD thể chất cho HS. HS có ý thức tham gia vào các hoạt động BVMT, tích cực chăm sóc bồn hoa, cây cảnh và giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ. Hiệu quả đào tạo sau 5 năm được đảm bảo.

3. Điểm yếu

Hàng năm nhà trường vẫn có một số HS chưa hoàn thành chương trình lớp học.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2022-2023 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học để nâng cao chất lượng toàn diện cho HS. Duy trì thường xuyên ổn định chất lượng GD và nâng cao tỉ lệ HS hoàn thành tốt, có năng khiếu. Bồi dưỡng phương pháp, rèn luyện kỹ năng tự học cho HS. Ngoài ra, GV thường xuyên phối hợp với phụ huynh thông qua nhóm zalo của lớp, số liên lạc điện tử, làm tốt công tác tuyên truyền vận động để nâng cao chất lượng GD cho HS đặc biệt là những em chưa hoàn thành. Tiếp tục công tác vận động tài trợ để huy động nguồn kinh phí từ phụ huynh, các mạnh thường quân để nâng cao điều kiện cơ sở vật chất phục vụ tốt cho công tác dạy và học.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 5:

Những điểm mạnh: Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn từng năm học, kỳ học, tháng, tuần. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch một cách nghiêm túc, hiệu quả, tổ chức kiểm tra, đánh giá kịp thời. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, mang lại hiệu quả thiết thực. Thực hiện chỉ đạo dạy đủ các môn học, đúng chương trình, kế hoạch, đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp hình thức phù hợp với từng đối tượng học sinh. Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu một cách thường xuyên và có hiệu quả. Thực hiện phổ cập giáo dục đúng độ tuổi mức độ 2. Chất lượng đại trà cũng như chất lượng mũi nhọn ngày một nâng cao, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Có 5/5 tiêu chí đạt yêu cầu. Những tồn tại: Một số giáo viên chưa quan tâm đến việc tự học, tự bồi dưỡng, chưa nhanh nhạy tiếp cận việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học một cách tích cực. Một số học sinh có kỹ năng sống còn hạn chế như ý thức trong việc bảo vệ môi trường chưa cao, xử lý các tình huống trong cuộc sống chưa tốt.

+ **Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 5**

+ **Số tiêu chí đạt: (MĐ1: 5, MĐ2: 5, MĐ3: 4)**

+ **Số tiêu chí không đạt: 0**

II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4

Mở đầu:

Tiêu chí: Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo Chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, phù hợp, hiệu quả và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Mô tả hiện trạng

Căn cứ chỉ đạo của Bộ giáo dục, Sở giáo dục, Phòng giáo dục, căn cứ điều kiện địa phương, đặc điểm học sinh, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch giáo dục trên cơ sở tham khảo, nghiên cứu và vận dụng phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới như nội dung dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch; dạy học Tự nhiên và Xã hội, Khoa học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” của nước Pháp. Giáo dục kỹ năng sống theo xu hướng giáo dục của các nước Nhật Bản, Anh, Mỹ... Các nội dung dạy học đều được nhà trường thực hiện phù hợp, có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là

dạy Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch đã giúp học sinh rèn luyện nhiều kỹ năng. Các hoạt động giáo dục nhằm mục đích rèn luyện các kỹ năng giáo dục được nhà trường thực hiện lồng ghép trong các tiết dạy, trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Trước những thay đổi của cuộc sống hiện đại, phương pháp giáo dục đã được nhà trường cùng các giáo viên không ngừng đổi mới để phù hợp với thực tiễn, giúp các em có thể tiếp nhận bài giảng một cách hiệu quả nhất. Những đổi mới trong kế hoạch giáo dục của nhà trường đã góp phần quan trọng để các em phát triển toàn diện, hình thành những kỹ năng cần thiết, trau dồi kiến thức song song với việc phát triển và kích thích bản thân, tính sáng tạo, tự chủ, chủ động của học sinh được phát triển và nâng cao rõ rệt. Tuy nhiên, nhìn chung nhà trường chưa thật mạnh dạn tham khảo thêm một số nội dung giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để ứng dụng thật hiệu quả vào dạy học và giáo dục. [H2-5.1-01] [H36-5.1-05]

2. Điểm mạnh

Kế hoạch giáo dục nhà trường đã được xây dựng dựa trên yêu cầu, quy định của ngành và phù hợp với thực tế địa phương. Nhà trường phát huy có hiệu quả dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch, rèn luyện kỹ năng sống được thực hiện hiệu quả trong các tiết dạy và các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Trường đào tạo đội ngũ học sinh năng động, có năng lực sáng tạo, thực hành, ngoại ngữ và tin học đáp ứng được yêu cầu của một con người trong xu thế hội nhập quốc tế.

3. Điểm yếu

Các tiết dạy theo phương pháp "Bàn tay nặn bột" môn Khoa học lớp 4, 5, giáo viên chưa thực hiện tối đa ở tất cả các tiết dạy có thể vận dụng phương pháp này. Chưa mạnh dạn đưa nội dung tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định, phù hợp vào kế hoạch giáo dục của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục tổ chức chuyên đề và quán triệt thực hiện tối đa các tiết dạy Khoa học có thể vận dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột". Nhà trường có kế hoạch phân công các thành viên cốt cán trong đơn vị tìm hiểu, nghiên cứu, tham khảo Chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới như Singapore, Nhật Bản, Phần Lan, Đan Mạch, Anh, Thụy Điển, Hà Lan để lựa chọn những nội

dung phù hợp, có thể áp dụng hiệu quả tại đơn vị đưa vào Kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Không đạt

Tiêu chí: Đảm bảo 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.

1. Mô tả hiện trạng

Những học sinh có hoàn cảnh khó khăn luôn được nhà trường quan tâm, tạo mọi điều kiện để các em tham gia tốt các hoạt động tổ chức ở trường. Hằng năm nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương, các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân để tài trợ các học bổng cho học sinh nghèo vượt khó, có ý chí vươn lên trong học tập. Nhà trường phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh thường xuyên tạo các sân chơi lành mạnh, bổ ích cho học sinh có năng khiếu như: Câu lạc bộ Toán học, Tiếng Anh, Tiếng Việt, thi IOE Tiếng Anh, Văn hay chữ đẹp, CLB Mỹ thuật ; Cuối năm học 100% học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục của cá nhân. Nhiều em đạt giải cao các cuộc thi cấp trường, cấp thị, cấp tỉnh và cấp quốc gia.[H36-M4-02-01][H13-M4-02-01],[H36-M4-02-02]

2. Điểm mạnh

Được sự quan tâm của nhà trường, gia đình và xã hội, các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ học bổng. Nhà trường tạo mọi điều kiện để học sinh phát triển năng khiếu qua các cuộc thi do các cấp tổ chức, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và sinh hoạt các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

Nhà trường tạo điều kiện để học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật tham gia học tập một cách tốt nhất, thuận lợi nhất. Đặc biệt tạo cơ hội để học sinh có năng lực phát huy, năng lực của mình, nhất là các môn thể thao, môn Tiếng Anh. Nhiều học sinh hoàn thành xuất sắc các môn học và hoạt động giáo dục được nhà trường, hội khuyến học phường khen thưởng cụ thể: Năm 2019 -2020 có 2 học sinh giỏi cấp thị xã, 262 em học sinh đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nội dung học tập và rèn luyện. 185 em học sinh đạt danh hiệu hoàn thành tốt nội dung học tập và rèn luyện. 33 em học sinh có thành tích tốt hoạt động đội sao. Năm 2020 - 2021 có 2 học sinh giỏi cấp tỉnh, 5 học sinh cấp thị xã, 4 em đạt Tiếng Anh

A2, 215 em học sinh đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nội dung học tập và rèn luyện, 218 em học sinh đạt danh hiệu hoàn thành tốt nội dung học tập và rèn luyện. Năm 2021 - 2022 có 252 em HS xuất sắc, 187 em HS hoàn thành tốt, 13 em đạt giải nhất nhì cờ vua cấp trường, 4 em đạt huy chương sân chơi toán, 36 em đạt giải giới thiệu sách cấp trường, 5 em đạt Tiếng Anh A1,A2. Năm học 2022-2023 có 1 học sinh giỏi cấp tỉnh, 18 học sinh cấp thị xã, 1 em B1 Tiếng Anh, 7 em A2, 4 em A1 .Nhà trường đã tổ chức nhiều cuộc giao lưu thuộc các lĩnh vực khác nhau để tạo sân chơi trí tuệ tốt, bổ sung kiến thức cho những HS có năng khiếu nhằm phát huy hết các điểm mạnh của học sinh.

3. Điểm yếu

Một số em có hoàn cảnh khó khăn chưa phát huy được hết năng khiếu của mình. Nhà trường chưa bố trí được nhiều thời gian cho các em có năng khiếu nghệ thuật để phát huy hết khả năng của bản thân.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Hàng năm, nhà trường tham mưu với các cấp, các tổ chức từ thiện, các mạnh thường quân, tuyên truyền vận động Hội đồng sư phạm, Ban đại diện cha mẹ học sinh và học sinh hỗ trợ đồ dùng học tập, học bổng, bảo hiểm cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, HS khuyết tật học hòa nhập. Ban giám hiệu, Tổng phụ trách Đội phối hợp với giáo viên chủ nhiệm trong việc xét HS có hoàn cảnh khó khăn công minh, chính xác.

Trong năm học 2023 - 2024 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục thực hiện tốt việc bồi dưỡng cho học sinh có năng khiếu, tổ chức hiệu quả các cuộc giao lưu giữa các câu lạc bộ; giáo viên chủ nhiệm khuyến khích HS thành lập các nhóm học tập, xây dựng “Đôi bạn cùng tiến” để các em giúp đỡ nhau trong quá trình học và rèn luyện; tăng cường kết hợp với phụ huynh, bố trí thời gian hợp lý để các em phát huy năng khiếu của bản thân.

5. Tự đánh giá: Không đạt

Tiêu chí: Thư viện có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, có kết nối Internet đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Thư viện nhà trường đạt Thư viện xuất sắc 4 năm liên tục từ năm học 2016 - 2017 đến tại thời điểm đánh giá; có hệ thống máy tính, ti vi được kết nối mạng Internet để phục vụ nhu cầu tìm kiếm, tra cứu các thông tin và các chương trình học qua mạng cho giáo viên và học sinh. Thư viện nhà trường được thiết lập bài bản và có đa dạng các loại sách báo, tạp chí và các nguồn tài liệu truyền thống như các sách viết về lịch sử sách đạo đức, sách pháp luật, toán tuổi thơ và các tài liệu tham khảo dành cho giáo viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường, Tuy nhiên, nguồn tài liệu số của thư viện chưa được phát huy.[H33-M4-03-01].

2. Điểm mạnh

Thư viện có diện tích rộng rãi bao gồm thư viện xanh và thư viện thân thiện. Thư viện trường được trang trí, thiết lập khoa học, thân thiện khá đẹp mắt. Có hệ thống hạ tầng công nghệ và trang thiết bị khá đầy đủ. Có nguồn sách, báo, tài liệu cơ bản đáp ứng yêu cầu. Thư viện đã tổ chức các hoạt động có quy trình, bài bản và hiệu quả.

3. Điểm yếu

Công tác xây dựng nguồn tài liệu số trên công nghệ thông tin còn hạn chế, từ sách thực hiện chương trình GDPT 2018 chưa đa dạng các đầu sách.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục phát huy hiệu quả của Thư viện xuất sắc. Đặc biệt chỉ đạo cán bộ thư viện xây dựng nguồn tài liệu số cho học sinh tiện tra cứu và tổ chức hoạt động học tập. Tăng cường bổ sung các đầu sách thực hiện chương trình GDPT 2018 để giáo viên, học sinh tham khảo.

5. Tự đánh giá: Không đạt

Tiêu chí: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Thực hiện kế hoạch, chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2026 nhà trường đã tích cực tham mưu với chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh, tập thể giáo viên nhà trường đoàn kết, nhất trí, quyết tâm phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức 2 đến nay đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã đề ra

như xây dựng được phòng máy tính hiện đại, xây dựng được dãy phòng học bộ môn 3 tầng với 9 phòng đáp ứng Tiêu chuẩn Thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT. Các phong trào thi đua tiếp tục được duy trì và phát triển, trong 5 năm qua đã có nhiều đồng chí được công nhận Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, tập thể nhà trường nhiều năm liền được công nhận Tập thể Lao động Tiên tiến. Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số chỉ tiêu, hạng mục chưa đạt theo mục tiêu đề ra. Vì vậy, trong những năm tiếp theo nhà trường cần tham mưu để xây dựng các hạng mục CSVC còn lại, phát động các phong trào thi đua phấn đấu đạt Tập thể lao động Xuất sắc, Bằng khen của UBND tỉnh.[H1-M4-04-01].[H32-M4-04-01].

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã bám sát kế hoạch, chiến lược phát triển để tham mưu tích cực cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, UBND thị xã trong xây dựng CSVC, tham mưu với cấp trên đảm bảo đội ngũ đủ cơ cấu, có chất lượng. Đồng thời đẩy mạnh các hoạt động phong trào thi đua để hoàn thành các kế hoạch đề ra.

3. Điểm yếu

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạng mục CSVC chưa xây dựng được. Kết quả thành tích khen thưởng còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm 2023 và những năm tiếp theo nhà trường cần tham mưu để xây dựng các hạng mục CSVC còn lại, phát động các phong trào thi đua phấn đấu đạt Tập thể lao động Xuất sắc, Bằng khen của UBND tỉnh hoàn thành các mục tiêu của phương hướng chiến lược.

5. Tự đánh giá: Không đạt

Tiêu chí: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.

1. Mô tả hiện trạng

Từ năm học 2017-2018 đến năm học 2022-2023, kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường ổn định, vững chắc, song kết quả toàn diện chưa thể vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng. Tỷ lệ học sinh tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức đạt kết quả chưa cao. Kết quả giáo dục

của trường Tiểu học Kỳ Liên luôn được các đoàn kiểm tra đánh giá của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Tĩnh, phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Kỳ Anh tin tưởng và ghi nhận. Học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi và giao lưu các cấp đạt kết quả chưa thật cao.[H5-M4-05-01].[H36-M4-05-01][H36-5.1-02].

2. Điểm mạnh

Chất lượng giáo dục và đào tạo của trường tiểu học Kỳ Liên luôn ổn định và vững chắc trong nhiều năm qua. Có học sinh giỏi cấp tỉnh về thể thao, có học sinh đạt giải nhất nhì về thể thao, điền kinh của thị xã. Nhiều học sinh tham gia các sân chơi Tiếng Anh, Toán đạt giải chưa thật cao.

3. Điểm yếu

Việc đổi mới phương pháp dạy học, công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu chưa thật đều tay ở tất cả các giáo viên nên chất lượng dạy học chưa đồng đều ở các khối lớp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023 - 2024 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy điểm mạnh của trường về các hoạt động giáo dục và các hoạt động khác. Nhà trường giao cho đồng chí Phó Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên, Tổng phụ trách xây dựng nội dung, kế hoạch cụ thể, phù hợp để tổ chức các hoạt động giáo dục một cách toàn diện. Đồng thời tổ chức nhiều sân chơi, các cuộc giao lưu cho học sinh như giải Toán Vioedu, Tiếng Anh, Trạng nguyên Tiếng Việt, Trạng nguyên Toàn tài... Động viên khuyến khích giáo viên ở tất cả các khối lớp bồi dưỡng học sinh có năng khiếu đạt hiệu quả cao và có chế độ ưu đãi cho giáo viên trong công tác bồi dưỡng học sinh.

5. Tự đánh giá: Không đạt

Kết luận:

+ **Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 5**

+ **Số tiêu chí đạt: 0**

+ **Số tiêu chí không đạt: 5**

Phần III

KẾT LUẬN CHUNG

- Số lượng và tỷ lệ phần trăm các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:

+ Mức 1: Đạt 27 chiếm 100%;

+ Mức 2: Đạt 27 chiếm 100%;

+ Mức 3: Đạt 19 chiếm 100%;

+ Không đạt 0 chiếm 0%.

- Số lượng và tỷ lệ phần trăm các tiêu chí đạt và không đạt Mức 4:

+ Đạt 0 chiếm 0%;

+ Không đạt 5 chiếm 100%.

- Mức đánh giá của cơ sở giáo dục: Mức 3.

- Cơ sở giáo dục phổ thông đề nghị đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3.

- Các kết luận khác: - Số lượng và tỷ lệ phần trăm các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3;

+ Mức 1: Đạt 27 chiếm 100%;

+ Mức 2: Đạt 27 chiếm 100%;

+ Mức 3: Đạt 19 chiếm 100%;

+ Không đạt 0 chiếm 0%;

- Số lượng và tỷ lệ phần trăm các tiêu chí đạt và không đạt Mức 4;

+ Đạt 0 chiếm 0%;

+ Không đạt 5 chiếm 100%;

- Mức đánh giá của cơ sở giáo dục: Mức 3;

- Cơ sở giáo dục phổ thông đề nghị đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3;

- Các kết luận khác: Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo tự đánh giá của Trường Tiểu học Kỳ Liên. Báo cáo tự đánh giá là kết quả lao động hết sức nghiêm túc, khoa học của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhất là các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá, các nhóm chuyên trách và nhóm thư ký. Từ thực tế đạt được và hệ thống minh chứng đã có, đối chiếu với Điều lệ trường phổ thông và các văn

bản chỉ đạo của ngành, đặc biệt là thông tư 17/2018/TT- BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Tiểu học Kỳ Liên tự khẳng định những điểm mạnh của mình.

Cơ sở vật chất nhà trường đầy đủ, khang trang, nhất là hệ thống phòng học, phòng đọc của giáo viên, học sinh đều được trang bị theo hướng hiện đại hóa, góp phần đắc lực trong việc đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

Ban giám hiệu đã làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cùng với nhân dân, nên tranh thủ được sự ủng hộ của nhiều tổ chức, đoàn thể cùng chung tay vì sự nghiệp giáo dục, nhà trường đã làm tốt công tác giáo dục giữa Nhà trường với Gia đình và xã hội.

Chất lượng giáo dục và giảng dạy của nhà trường luôn được giữ vững. Đề duy trì, phát huy những mặt mạnh của đơn vị, tiếp tục khẳng định thành tích đã đạt được và nêu cao truyền thống của Trường Tiểu học Kỳ Liên, nhà trường tiếp tục tham mưu tích cực với chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh, làm tốt công tác Xã hội hóa giáo dục. Hằng năm, BGH nhà trường tích cực vận động các nhà hảo tâm đóng góp cho việc hoàn thiện xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và tài liệu phục vụ dạy - học ngày càng hiện đại.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên về chuyên môn nghiệp vụ, tạo phong trào thi đua trong công tác, tăng cường đổi mới phương pháp dạy học. Chỉ đạo các tổ chức trong nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp tình hình thực tế của nhà trường, triển khai một cách đồng bộ, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Đối chiếu với các tiêu chuẩn theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, căn cứ vào Điều 5 quy định về Quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng trường Tiểu học, Trường Tiểu học Kỳ Liên tự đánh giá đạt Mức độ 3 kiểm định chất lượng giáo dục.

Kỳ Liên, ngày 30 tháng 6 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Minh Châu

Phần IV
PHỤ LỤC